

THƯỢNG ĐANG DƯỢC PHÒNG G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO-TÉ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX.

- Y-khoa dược liệu đủ thứ
- Vật liệu để bào chế thuốc
- Vật liệu để dùng chụp hình
- Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc
- Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc
- Đồ phụ tùng về máy chụp hình
- Kiên và giấy để chụp hình
- Đồ để dùng bó rịt
- Dầu thơm thượng hạng đủ thứ
- Dầu mặng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiền của ông Holbé chế ra.
Nhu vị nào có mua thuốc của Thượng-dang Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn
hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S.—Nêu vị nào có gởi thư xin, thì nhà Thượng-dang Dược-phòng G. Renoux sẽ gởi cho không
một cuốn Dược-tánh-học-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Tirage: 1.800 exemplaires.

Le Directeur-Gérant NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Ng: ch. Sat

NÔNG-CÔ MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISSANT LE JEUDI

17^e ANNÉE
NĂM THỨ 17
Ngày 20^e Juin
1918

農 賈 茗 談

Số 69
Ngày 12 tháng năm
năm Mậu-Ngũ

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 6 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 10</p>	<p>Chủ nhơn: F. CANAVARGIO</p> <hr/> <p>Tổng-lý, kiêm Chánh-chủ-bút: Nguyễn-chánh-Sát</p> <hr/> <p>Đại-biểu: Đặng-thúc-Liêng. — Nguyễn-viên-Kiều</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0=065 de largo... 1@50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <hr/> <p>RAO BÁO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại Bồn-quản má thương nghị.</p>
<p>ABONNEMENTS Francs et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p><i>Les abonnements sont payables d'avance</i></p>		

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Calinat. — SAIGON.

Ông nào mua báo xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Sự lợi ích về Nông-nghiệp tương-tế hội.
2. Tình cảnh làm ruộng.
3. Nam-việt tài nguyên.
4. Long-xuyên Nông-nghiệp tương-tế hội.
5. Lời rao đấu giá.
6. Đông-Dương thời sự (Tòa đại-hành)
7. Cung tụng lương-y.
8. Vụ quả lậu.
9. Dã điều dã ai.
10. Mộng-trần Ho-tiến-sanh điền giám.
11. Lời nói không lành.
12. Trình thám tiểu thuyết.
13. Dự điều Mộng-trần lão-tiến-sanh.
14. Tủy-kiều.
15. Bất đá bất thành tương thứ.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN-ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358



PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỒN
Phẩm mà đơn-bà khác hơn đơn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kính, 2° sanh-đế mà thôi. Nếu hề muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kính đều đặn. Nếu đường kính chẳng đều thì khó mà có thai cho được, ấy là phần nhiều, gộc bởi ngoại-cầm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đến cũng do nơi đường-kính không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày dựng phượng thuốc mẫu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng gìn lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gìn công chế ra mà làm hườn để trị cho các chứng bệnh đơn-bà đều dùng dạng hết.

Còn như bệnh thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con dễ cháu cũng nhiều. (hí như đơn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại được an thai, hễ sản, chứng sanh con ra được mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đơn-bà hiệu nghiệm như thần đó.)

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:

- 1- Đường-kính hoặc trời, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2- Bạch-đái, Bạch-dâm, ra hoải không dứt;
- 3- Đường kính hoặc vàng dợt, hoặc đen bám;
- 4- Khí huyết đều hư, đường kính không có;
- 5- Hoặc đường kính ra nhiều quá, như muốn làm bằng;
- 6- Đường kính đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
- 7- Thân thể chẳng yên, xây-xữa mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 8- Đau lưng, mỏi cần, vàng mét, ốm gầy;
- 9- Thái động chẳng yên, trong bụng đau hoải;
- 10- Bề rớt ở huyết mà đau, hoặc là-nhau không ra.

Cách uống: Mỗi ngày phải uống 1 hườn, uống

với nước trà. Còn đơn-bà dễ thì phải dùng nước đái con nít mà uống với thuốc.

CỬ AN: Những đồ xông-sít, lạnh lẽo, cũng là đồ rang-nướng nóng này, độc-địa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1 \$ 00

Tế sanh được thủy

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho nên nghề Y-thuật đã nghiên cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tấn hoá chừng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chừng nấy, cho nên phép làm thuốc cũng phải tùy cơ mà chế luyện thì mới thích hợp thời nghi. Nay Đồn-đường có chế một thứ thuốc nước này rất hay thần hiệu chủ trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban,
- Bổn mùa cảm mạo,
- Nóng lạnh nhức đầu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Hoạt loạn mửa yã,
- Đau bụng sinh bụng,
- Trúng phong trúng dâm,
- Bất tỉnh như sực,
- Cảm gió sanh ho,
- Kiết máu kiết đâm,
- Nhứt mồi cùng minh,
- Tinh thần bất hoải,
- Trúng thử phát nóng,
- Thủy thổ bất phục,
- Vị chẳng tiêu hoá,
- Đi ghe đại sảng,
- Sơn phong chanh rét,
- Da ngứa nổi sẩn.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống 1/2 lít ve, bệnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ng oải thos, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 90

Nhị-khoa-căng-co-táng

Chủ trị con nít cấp mạng kinh phong, cũng các chứng bệnh của con nít kể ra sau này:

Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mặt đỏ, dâm ngăn chặn con mắt lác liến, hoặc trợn trắng, cứng rắng, cứng hàm, bất tỉnh như sực, miệng mũi trướng khí, trong ruột đau thối, hơi thở khô khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giật tay giật chơn, đường đại huật bón, hoặc miệng mồm khó khàn lại hay khác nước, ấy là chứng CAP-KINH PHONG, phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mưa, khi ta rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mét, ốm gầy khô khè, ọc sữa, ăn uống chẳng được, khóc có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiêu không tốt, tay chơn lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẠNG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 1 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ được các chứng bệnh và mạnh mẽ trong malab.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

Bạch trược cao

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đái gât, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết, chảy ra đấm để cứ theo phép mà dùng thì hết, lại trừ được c c chứng bệnh độc.

Trong mỗi hộp đều có chỉ cách dùng.
Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 80

LỤC-TỈNH-KHÁCH-LẦU

Số 84-92 đường Espagne
SAIGON

Tiệm Lục-tỉnh-khách-lầu, có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-92.

LO' RAO

Kính cùng lục châu qui-khách dạng rõ:
TẠI TIỆM TÔI HIỆU

陶玉

DÀO-NGỌC

Ở Cholon, đường Quai de Mytho số 33
Có trữ bán những thứ thuốc điều hiệu:

南洋兄弟烟草公司

Nam-dương huynh-đệ yên thảo công-ty

KÊ RA SAU NÀY:

1. NHÀN..... HI-THƯỚC.
2. » SONG-HI.
3. » HUỲNH-PHI-MÃ.
4. » LAM-PHI-MÃ.
5. » ÁI-QUỐC.
6. » PHÁT-TÀI.
7. » KIM-TU-ĐẠI-HI.
8. » TỬ-HI.
9. » KIM-TU VẠN-LÝ

TRƯỜNG-THÀNH.

Thuốc điều này làm tại Trung-quốc, chẳng những là nội Trung-quốc dùng mà thôi, lại trong toàn cầu các nước khác cũng đều dùng nữa.

Thuốc này hút không khô cổ mà cũng không quên dâm, và mùi nó thơm tho hơn các thứ nện khác.

Vậy xin lục-châu qui-khách hãy dùng thử những thứ thuốc nói trên đây thì rõ sự tốt xấu, vì bên Trung-quốc đã lựa cách bảo chế kỹ lưỡng dạng làm cho khỏi khô cổ và quên dâm, đủ ngon mà lại rẻ.

TRƯỜNG

Nguyễn-xích-Hồng

Trường này rộng rãi sạch sẽ, máy vị giáo-sư dạy dỗ cũng siêng năng kỹ-lưỡng, chỗ ăn chốn nằm của học-trò cũng có người chăm nom săn sóc tử tế. Như là để an của học-trò lại càng sạch-sẻ qui-trọng vô cùng.

Lục-châu chư quân-tử có con có cháu cũng nên đem đến đó mà cho nó học, chắc sao liệt-vị cũng được vui lòng, khỏi lo sợ nghi ngại đều chi cả.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE « Michel THO »

Tiệm hút tóc ở đường Calinat, số 93, ngan nhà in và nhà bán sách của ông C. Ardin et Fils (Imprimerie Librairie Commerciale), bán nón, dù, xà-bông thơm và dầu thơm, gậy cầm tay, phấn thoa mặt, ván ván. Giá rẻ. Lắp sửa máy may, máy viết các hiệu. Bán thơ truyện đủ thứ.

CÁO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường d'Adran, môn-bài số 110 (ngan trước Toà Tân-đảo, hiệu là Tân-phát-Long, để sửa: Đền Tito-Landi và đền Manchons, xe máy, lữ sắt, máy đánh chữ, máy bát và sửa đồng-hồ, ván ván. Lại cũng có bán: Manchons, Carbure và dầu Essence đủ thứ.

Những thợ và máy móc sắp đặt tại tiệm làm được các việc theo ý qui-ông giao cho chúng tôi.

Mỗi khi qui-quan có đám tiệc chi mà muốn chưng đèn trong nhà cho sáng, thì chúng tôi cũng lãnh làm được, miễn là cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy: M. NGUYỄN-CHI-HÒA, 110 Rue d'Adran Saigon.

TIỆM

Trương-văn-Hanh SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thấp muốn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, tế, kỳ-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tay tốt thượng hạng, bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thơ cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix-courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH,
cần khải.

NAM-ĐÔNG-LỢI

56, Rue Viénot, Saigon

Hiệu NAM-ĐÔNG-LỢI, là của bảng Annam của hội « Nam-kỳ Co-tu-phương-chức-công-ty », lập ra mà bán đủ các thứ. Hàng-Bắc.

Hàng-Tàu. — Hàng-Tây.

Nón casques, Valises.

Bố may mùng Annam dệt rẻ và chắc Ông sục thau, xuy bạc, ô trơn, ô chàm ván ván.

Vòng gai, trà ướp sen, ướp thủy-tiên.

May quần áo Annam. May áo quần Tây; đồ trắng, đồ Kaki, áo chemises, blouses.

Bán thiết giả — may mau ăn công rẻ — có mướn được thợ giỏi.

Xin mời qui khách đồng-bang tới xem chơi.

BÙI-QUANG-CHIẾU

Thơ vẩy mới phải

Mới nghe qua cái đề-mục cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ, chớ mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, kỳ vẩy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là **Thơ vẩy mới phải?**

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán Nông-cổ-Min-đam Saigon và quán Đại-việt-tập-chí Long-xuyên cũng có bán.

CỘT TRÀM VÀ CỤ TRÀM

Kính cùng Lục-châu chừ quán-từ rõ: Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Cẩcông Trâm và Cẩcông giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạng, để dùng mà âm nền nhà, hay là đóng cửa cũng được, như Liệt-vi muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thì xin viết thư cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà chờ Liệt-vi.

Nay kính
TRẦN-TẤN-TÀI
Marchand de bois à Rachgia.

NAM-HÔNG-PHÁT
KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106
ngang gare xe lửa Saigon-Govap
tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.
Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.
Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niềm kỳ lưỡng gửi tới chỗ ở mấy ông.
HUYỀN-MỘT-KỶ.

Xin hãy đến thử xem ..

Mau làm! Mà rất kỹ càng
TIỆM MAY
Nguyễn-hữu-Sanh
Ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-lĩnh

Máy dù các thứ kiểu áo-xiêm vắn, dài, và y phục Âu-châu (paletot) theo thức thể.
Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ; Lược-lông Bắc, Châm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sắc
Ván, Nho, Xuyên, Lành (Trung-huê), Nhuộm Gia-dụng thật tốt.

Thơ, truyện, quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, vắn vắn...
Nếu chừ-quí vị, muốn hỏi kiểu giẻ chi, xin viết thư đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH
110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lĩnh
SAIGON

THƠ
Thiệp ác hữu báo

Thơ này đặt theo điệu lục-bắc, vần câu xuôi miệng dễ đọc dễ ngâm, sự tích cũng hay, báo ứng rất nhiệm mầu, đáng để mà làm gương cho hậu thế. Liệt-vi cũng nên mua để cho em trẻ nó ngâm nga mà chơi, tưởng cũng là hữu ích.

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại nhà in l'Union của Ông Nguyễn-văn-Cửa số 157 đường Catinat có bán.

Ai có giấy vụng và giẻ rách NÊN ĐỀ DANH MÀ BÁN

Lò làm giấy Nam-kỳ, hiệu là: **Nam-kỳ Chí-cước Công-ti**, này lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay, đã khởi sự mua các thứ giấy vụng và giẻ rách. Lục-châu như ai có giấy lộn bìa kỳ là giấy chi, xin hãy đề danh mà bán, hoặc giẻ rách như: giẻ vải, giẻ lụa, thì Công-ti đều mua hết, trừ ra có thứ giẻ đen và nỉ thì không mua mà thôi; ấy vậy, hễ ai có giấy vụng hoặc các thứ giẻ rách đã nói trên đây, thì xin đề danh cho được chừng năm mươi kí-lô rồi đem tới mấy nơi chỉ ra sau đây mà bán.

SAIGON, thì nhà số 28, đường d'Adran.

CHIOLON, thì nhà số 20, đường Quai Testard.

Hai chỗ này đều có người thay mặt cho Công-ti mà mua.



CÓ MỘT MÌNH HANG DENIS FRÈRES
làm Đại-lý, có trữ hộp quẹt hiệu này nội cõi Đông-Dương mà thôi.

SỰ LỢI ÍCH VỀ NÔNG-NHIỆP
trương-tê hội

Nông-nghiệp trương-tê hội lập ra là để lo lắng bảo thủ quyền-lợi cho các nhà Nông trong bốn xứ; lại cũng có thể hiệp trí với nhau được thương mà nghiên cứu những phương-châm hay, hầu có làm cho nghiệp nông trong xứ càng ngày càng hưng vượng.

Chẳng những là trừ tuyệt được các mối tệ mà thôi, lại còn có thể mà bán lúa gạo của ta thặng ra cho các nước, khỏi phải chịu lụy khách-thương mà bán này bán tàn như tự bày lâu nay mà chúng ta đã bị đè bị ép, không phương vùng vẫy nổi, phải buông cán lợi cho chúng cám, day bẻ nào ta cũng phải chịu theo bẻ này, những trang thức-giã có đau lòng hay chẳng?

Ấy vậy, nếu nay mà ta muốn thoát ra cho khỏi vòng đê chề, thì phải kết giải liên đoàn mà lập cho mau thành Nông-nghiệp trương-tê hội.

Vì lẽ ngày nào mà mỗi tỉnh đều có một hội Nông-nghiệp trương-tê rồi; thì chúng ta ắt cũng đủ thể lực đủ tư-bổn mà lập ra năm ba cái nhà máy lớn hoặc tại Saigon Chợ-lớn, hoặc tại Mytho mà xây cho hết những lúa của các hội Nông-nghiệp lục tỉnh chờ về, đừng để lọt ra hột nào mà

còn phải mượn nhà máy của khách-thương xây được, thì có lo chi là mối lợi chẳng trọn về ta.

Sự lập Nông-nghiệp trương-tê hội chẳng những là lợi ích cho mấy người điển-chủ lớn mà thôi, cũng làm lợi ích cho những kẻ tá-canh, lại cũng còn lợi ích cho thương-mại kỹ-nghệ, cho quê-hương cho cả dân-đoàn xã-nội.

Bởi đó cho nên đã năm tháng trường, tờ-báo hằng để lòng cổ động lục-châu và cũng có ảnh hưởng lợi ích về Nông-nghiệp trương-tê hội của Ông Trần-nguyên-Lượng chẳng hề nhọc nhằn, đàm hết tác dạ nhứt-thành biến ra rành rẽ từ khoản từ điều cho chừ tồn vượt dụng.

Mới đây có Ông Hồ-biểu-Chánh cũng đang nghiên-cứu những sự lợi hại về nông nghiệp xứ ta mà làm ra một bản giải rõ cái chủ-nghĩa lập hội Nông-nghiệp trương-tê; người có trao cho tôi kiếm-đọc đã vài tuần nay, thiệt là một người rất có chí nhiệt-thành, lo mở mang đường kinh-tê cho quê-hương ta trong buổi cạnh tranh kịch liệt này.

Chẳng bao lâu đây bốn ấy sẽ ảnh hưởng, tôi tưởng chừ tồn những đảng kiên-thức cao minh cũng nên lưu tâm cứu vượt cho kĩ-cang hoặc muốn canh cải thêm bớt chi tùy thích, miễn là làm là n sao cho có ích lợi cho nhà Nông ta thì thôi rồi ráng cho hết lòng mà tổ chức những trang phú-hộ hào-gia, làm cho kết giải liên đoàn, vạn chúng

nhứt tâm mà lập cho mau thành Nông-nghiệp trương-tê hội; hầu có chung lo mà vắn hỡi quyền-lợi cho quê-hương ta, mai sau mà sở nguyện đặng thành thì cái công mở mang của chừ-tồn chẳng nhỏ.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Tình cảnh làm ruộng
(Tiếp theo)

Tình cảnh làm ruộng của dân trong xứ Nam-kỳ ta, nghĩ ra còn nhiều điều bất tiện, chẳng những bất tiện cho người làm ruộng mà thôi, có nhiều khi bất tiện tới cho điển-chủ nữa: Như tỉnh Hà-tiên, Baria, thì trên non cao chớ-nhỏ, dưới biển thẳm minh-mông, ruộng chẳng bao nhiêu, bị nước mặn phải làm ruộng muối, còn bao nhiêu dân nữa thì kể lên non người xuống biển vui thú Ngư-Tiêu, bắt quά đủ dưỡng sanh, có chi đâu mà trí phú. Còn tỉnh Tây-ninh thì nhiều ruộng mà bưng bàu sinh sự cấy lúa không kham, cứ chuyên nghề cưa củi đốn cây mà nuôi miệng. Còn tỉnh Biên-hòa và Thủ-đầu-một thì trồng đồ thổ sản một ít hơi và đục đá cưa cây làm thợ mà chi độ. Tỉnh Gò-định thì làm giống trồng rẫy chỉ chuyên một môn thuốc mà nuôi mình. Còn tỉnh Chợ-lớn thì rộng nghề bán buôn và làm các công-nghệ mà sinh nghiệp. Duy tỉnh Tân-an, Gò-công, Mytho, Bentre, Travinh, Vinhlong và Sides thì ruộng tốt, mà ruộng ít người đồng, không có mà làm cho đủ, nên có chỗ làm ruộng chia hai cho chủ ruộng, có chỗ làm hoài năm nào ăn năm nấy, đủ đong cho điển-chủ chớ không dư, có chỗ làm hoài năm nào đong hết năm này mà còn thiếu điển-chủ nữa. (Dân tình như thế làm sao lo học-vấn, làm sao biết văn minh).

Còn như tỉnh Châu-độc, Long-xuyên, Cần-thơ, Rạch-giá, Bạc-liêu, Sóc-trăng thì ruộng tốt lại càng nhiều; mà ít dân làm ruộng không phải, trong mấy tỉnh đó ruộng hoang còn hơn mấy muôn mẫu, đây-dây ngàn ngàn có mọc cây khô. Cũng chẳng nói ruộng hoang chưa có chủ mà làm chi, nói ruộng có chủ đã đóng thuế rồi, mà cũng bỏ hoang mới tức chớ; mà chẳng phải mấy vị điền-chủ đó họ không biết tính, để bỏ hoang thường thuế không vậy sao? Họ nuôi tá-diễn đã năm bảy lớp rồi, hao tổn đã bạc muôn rồi, mưa-mưa chưa tới đầu là đầu, ruộng bịnh; cứu chưa lành, ruộng òm nuôi chưa mập mà tá-diễn đã thối-mòn, chủ-điền cũng ngán-ngơ, rồi tá-diễn thủng thủng bay lần đi từ con như chim lá rụng! Phàm ruộng mới vỡ làm cho rõ phen cấy lúa cho có hạt thì hao tổn lớn, mà chờ ruộng thuộc lúa trũng thì phải lâu năm, hề chịu không thấu cho lâu năm thì phải...

Cho nên ai làm ruộng chừng năm bảy trăm công, lúa có chừng một hai chục ngàn, thì để coi vừa sức đủ làm, giữ bạc trung đó hoài thì đỡ; còn ai không chịu an cư tiểu thành, có chí lớn muốn quảng khai đại-nghiệp, trước làm cho gia đủ, sau cũng giúp cho quê-hương, cứ quần bạc vô trong đám ruộng hoang hoài bị nhiều năm nên phải vay phải thiếu, rắng đá mòn sức, coi vợi còn thêm, muốn khỏi cạn trơ, phải lo mà trả nợ mớiặng chớ. Vì vậy cho nên xứ ta chưa có ai thiết cụ phú, chưa có ai dùng thượng nông, muốn thiết cụ phú, muốn dùng thượng nông, thì phải lập Canh-nông-tương-tế-hội mớiặng, hội có sức mạnh lại có thể thân, vay bạc Hằng đặng nhiều, đã nhẹ lời mà dễ trả, các nghiệp-chủ ai dùng có thiếu, thì cố hội điều-định, trước giúp cho điền chủ khai phá ruộng nhà, sau hội khẩn đất hoang muốn dân khai phá làm ruộng, dân có hội nuôi còm áo, hội có dân sẵn tay chưa, vậy mới là quần-tử lao tâm; tiền như lao lực.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-VIÊN-KIỀU.

Nam-việt Tài-nguyên

CANH-ĐIỀN

(Principale ressource de la Cochinchine: La riziculture)

(Tiếp theo)

(Xin coi lại số 60, 61, 62 và 63)

Nếu không làm cho có tư-bổn sáng mà dùng thì đầu làm có lúa cho nhiều thế nào đi nữa cũng bị khách-trú họ thấu đoạt hết một mớ. Còn như không tính phương làm cho có nhơn-công thì ruộng đất tốt của xứ ta dùng phần ít, bỏ phần nhiều lại uống biết ngần nào mà kể.

NÓI VỀ THỰC VẬT

Đất Nam-Việt ta chẳng phải là trồng rông có một thứ lúa mà thôi. Chỗ đất thấp thì cấy lúa, còn chỗ đất cao thì cũng trồng được nhiều thứ khác như các nước vậy. Đông-Dương ta số đất thấp tuy nhiều, song tính gộp hết thì số đất cao còn nhiều hơn nữa. Xưa nay Nông-vụ ta chưa được tinh tấn là bởi vật sản tuy có nhiều thứ mà thứ nào cũng chưa được nhiều. Ngày nào quốc-dân ta mà rộng được phần học-thức thiết-nghiệp và biết đặng mùi đoàn-thề chủ-nghĩa thì cuộc thực-vật mới hoàng khai sậu phát

được. Theo chương-trình Đại-học mới ban hành thì chánh-phủ có lập Nông-nghiệp và Lâm-nghiệp học-đường. Vậy nhờ ấy có lẽ một ít năm nữa Nông-vụ xứ ta sẽ mở mang thêm được.

Nay xin kể sơ những sản-vật của xứ ta ra sau đây cho quốc-dân để thấy các nguồn lợi lớn của xứ mình có sẵn, đặng liệu phương-châm, tìm kế-sách mà thêm rộng cuộc lý-tài, ngõ an hưởng cảnh phong phú cùng các nước.

BẮP

Trong Đông-Dương này nếu cho xứ Nam-kỳ là vựa lúa thì xứ Bắc-kỳ phải kêu là vựa bắp. Trong 10 năm nay mỗi năm số bắp Bắc-kỳ xuất cảng trên 45.000 tấn.

Ban sơ quốc-dân Đông-Dương trồng bắp đặng dùng trong xứ mà thôi, năm nào thất mùa thiếu lúa thì dùng đỡ thế cho gạo. Lăn lăn Mầu-quốc mỗi năm mỗi hỏi mua, nên dân sự mới trồng cho nhiều mà bán. Coi cái biểu sau đây thì thấy bắp Đông-Dương ta mỗi năm bán cho Mầu-quốc càng thêm số hoai.

Năm 1902 bán	446 tấn
— 1903 —	246 —
— 1904 —	126 —
— 1905 —	16.605 —
— 1906 —	17.012 —

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đá ngon mà giá lại rẻ

Năm 1907 bán	40.521 tấn
— 1908 —	80.522 —
— 1909 —	92.452 —
— 1910 —	84.280 —
— 1911 —	80.865 —
— 1912 —	43.970 —
— 1913 —	133.273 —

Mấy năm sau đây bị giặc giã, tàu chớ chuyên ăn mất nên bắp xứ ta bán không được. Trọn năm 1916 số bắp Bắc-kỳ bán cho Mầu-quốc không đầy 3.000 tấn.

Miền Trung-kỳ và Lào thì bắp trồng không bao nhiêu. Còn miền Nam-kỳ và Cao-man tuy không có bao nhiêu bằng Bắc-kỳ, song trước khi có giặc mỗi xứ xuất cảng cũng trên vài muôn tấn. Năm 1917, Mầu-quốc không có tàu dư mà chở bắp xứ ta, song bắp Bắc-kỳ còn bán được cho mấy hãng đặt rượu dùng mà nấu rượu. Bắp Nam-kỳ và Cao-man không dùng phải đi đến đối mây năm trước mỗi giạ bán 0\$80, năm 1917, bán có ba bốn cát mà cũng ít ai mua.

Tại Nam-kỳ có tỉnh Châu-độc Long-xuyên và Sa-déc trồng bắp nhiều, trong ba tỉnh này có nhiều làng thường năm trời mới mưa thì dân sự dọn ruộng mà tía bắp. Hễ bắp già bẻ trái rồi thì kể nước lớn lên cây lúa tại chỗ ấy nữa. Nhờ một miếng đất mà deo trồng hai thứ, nên đầu ruộng thất dân cũng còn bắp mà dùng.

Hiện Kiểm mỗi mẫu đất trồng bắp trong Đông-dương ta, lấy bực trung mà nói, thì hái được chừng lối một ngàn kilos hạt mà thôi, còn các nước như Ấn-độ; Giã-hoa (java) Miến-diện, mỗi mẫu hái được lối hai ngàn hoặc hai ngàn rưỡi kilos hạt. Sự mình thua sức người ta đây, là tại mình trồng thất cách, và cũng tại giống bắp xấu. Chớ chỉ quốc-dân ta biết lựa thứ bắp mà trồng và biết cách bỏ phân thì cũng được lối như họ chớ. Ai muốn có giống bắp tốt mà trồng thì phải hỏi sở Nông-chánh tại Saigon và Hà-nội thì người ta sẽ phát cho. Còn sự vô phân cũng chẳng tốn chi. Đất trồng bắp thường hay trồng xen đậu. Theo ý mây nhà bát-vật tái-chường thì khá lấy những dây, gốc và rễ đậu mà vùi xuống dưới đất đặng mà làm phân thì mùa sau bắp phải tốt trái.

Sự trồng bắp là một mối lợi lớn trong nông-nghiệp. Bên Mầu-quốc ta bắp trồng cũng nhiều song dùng không đủ, thường thường năm nào cũng phải mua thêm ngoại-quốc đến 950.000 tấn. Cái đây nhân-ai buộc Đông-dương với Đại-Pháp nhờ đặng giặc này nó càng thối càng ngày càng chột; có lẽ chừng chiến-bại rồi Mầu-quốc có mua bắp lại thì sao trước hết cũng hỏi Đông-dương ta mà mua, chớ chẳng lẽ đi hỏi ngoại-quốc. Vậy mấy nhà trồng bắp chớ nên thôi chỉ bỏ nghề cũ mà mua. Người thức-giã ai cũng từng thấy, trong nước nào cũng vậy, cuộc tái-nguyên khác rồi kết thành cuộc kinh-tế trong nước đặng. Vả bắp là một món dễ nuôi cấy thú rất tốt. Nếu bắp Đông-dương ta mà nhiều quá bán không hết thì quốc-dân ta nên lập hội nuôi lợn thú rồi mua bắp ấy mà dùng cho nó ăn, dưng ấy thì người nuôi cầm thú đã sẵn đồ cho ăn, mà người trồng bắp cũng có chỗ mà bán bắp. Cái vấn-đề thuộc về súc-mục trong Đông-dương xin để qua đoàn Nông-nghiệp công nghệ tôi để phân-giải.

(Sau sẽ tiếp theo)
Đại-việc tập-chí, Lý-tài-khoa chủ-bút,
HỒ BIỂU-CHÁNH

Longxuyên Nông-nghiệp TƯƠNG-TẾ HỘI

Hôm 26 Mai 1918 hội Nông-nghiệp Tương-tế tỉnh Long-xuyên có nhóm đại hội mà lập điều lệ về Tương-tế ngân hàng.

Ông Liêu-sanh-Hậu là Chánh Hội-trưởng có đọc một bài trần-thuyết về cách thế lập hội Ngân-hàng, số hùn lập hội định có 500 phần mà khi diễn thuyết rồi các điền-chủ biên tên vào sổ kể trên 650 phần hùn.

Bản-quản xin lục lời trần-thuyết của ông Liêu-sanh-Hậu mà đăng ra đây cho chư-tôn tương-làm.

Các ông,

Tôi lỳ làm vinh hạnh mà được cất tiếng bày lời nơi giữa hội này, là chỗ nhóm đủ quan viên chức sắc, phú-hộ hào-gia trong bốn tỉnh. Vậy trước hết tôi xin chào mừng quan Phó Tham-biện là

Thuốc hút
hiệu
CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ
ngươi ta
dùng hơn và
hay hơn mua
thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi.

người thay mặt cho quan Chủ-tỉnh đến mà chỉ bày những ý tứ cao sâu cho chúng ta. Tôi cũng xin tỏ ít lời cảm tạ các quan Chủ-quận, các ông Cai Phó-tổng, các ông Hội-đồng cùng các ông nghiệp-chủ vui lòng đoàn tụ hôm nay nơi chốn này mà giúp cho cuộc Nông-nghiệp tương-tế Ngân-hàng trong tỉnh mau được thành tựu.

Hôm ngày 24 Mai 1918, các ông đã có nhóm một lần mà lập điều-lệ hội Nông-nghiệp tương-tế. Điều lệ ấy quan Nguyễn-soái Nam-kỳ đã phê chuẩn rồi và ngài lại có tỏ ý ngợi khen cái chí đoàn-thể của nông-gia trong tỉnh Long-xuyên. Vậy hội Nông-nghiệp tương-tế của chúng ta ngày nay đã thành lập rồi, và sự thành lập đây ấy cũng nhờ trước có quan Tham-biện chủ-tỉnh Le Bret sau có quan Phủ Lê-quang-Liêm hết lòng lo lắng về lợi ích và về đường tấn bộ của nhơn dân, nên từ đây chúng ta mới được chung lo mà bảo thủ quyền-lợi cho nhau trong buổi này, là lúc nhơn-quần cạnh-tranh rất nên kịch-liệt.

Tôi tưởng các ông cũng rõ biết rằng lập thành hội Nông-nghiệp tương-tế đây

vi chẳng khác như đeo được một thứ giống rất quý báu trong xứ vậy. Mà khi đeo giống rồi thì ít nữa cũng phải vun phân tưới nước, tía nhánh bắt sâu, làm thế nào cho cây được đơm bông kết trái, chớ nếu có công trồng cây rồi bỏ phó cho trời đất thì chẳng những cây ít trái thừa bông mà thôi, mà lại còn có khi cũng phải héo chết khô gốc nữa.

Vả cái hội Nông-nghiệp tương-tế của chúng ta có lập nhiều chủ-nghĩa rất lợi ích cho nhà nông. Nay hội lập thành rồi vậy chúng ta phải mau mau nghiên cứu mà thi hành những chủ-nghĩa ấy, đừng cây Tương-tế của chúng ta được hoán hoại hoa thơm trái ngọt. Thiết tưởng ở đời, muốn làm việc chi khỏi làm khỏi vất thì phải làm cho có thứ tự sắp cho rành phương pháp. Trong những chủ-nghĩa của hội chúng ta duy có một điều: *Lập thể giúp vốn cho người trong hội*, là một điều cần kíp hơn hết của chúng ta trong buổi này. Xưa nay trong xứ ta, từ điền-chủ cho đến tá-cánh có người thiếu tiền mà khai phá ruộng đất, phải bôn ba đến xa-tri mà vay bạc, chịu lời rất nặng; có người lại túng tiền mua đồ đóng thuế

phải năn nỉ với khách-trú mà bán lúa, thất lợi rất nhiều. Vậy nay mình muốn giữ quyền-lợi cho nhau; thì trước hết nên lập một hội Nông-nghiệp tương-tế ngân-hàng, ngõ đừng điền-chủ có vốn sẵn mà khai phá ruộng đất, khỏi chịu lời nhiều và nông-gia gửi lúa thế chơn lấy bạc mà chi dụng, khỏi bán giá rẻ.

Tôi vẫn biết nội đây cũng có nhiều ông có bạc sẵn chẳng hề thiếu vốn bao giờ. Tôi xin mấy ông ấy chớ tưởng mình không cần vay hỏi rồi làm lơ trong cuộc này, bởi vì lẽ vào hội này đầu mình không vay thì mình được chia lời, ấy cũng là một điều lợi lớn. Rồi đây tôi sẽ đọc cái phông điều lệ về sự lập hội Nông-nghiệp tương-tế ngân hàng cho các ông nghe. Theo chương trình ấy thì mỗi phần hùn định có 10\$ mà đóng liền có một phần tư nghĩa là 2\$50 mà thôi. Chương nào có việc cần dùng, sẽ nhóm đại hội mà định thầu thêm. Ấy đó, phần hùn đả nhỏ, rất vừa sức cho mỗi người. Vậy thì mấy ông điền-chủ phải ráng hùn cho đông và hùn cho nhiều phần, có ít nào nữa cũng phải được 500 phần hùn thì mới đủ phép lập hội này; lại phải biết rằng: Hè hàng bạc Saigon thấy mình hùn nhiều, thế-lực của hội mình lớn thì mới dám trao bạc nhiều cho mình dùng cho vay mà giúp nhau.

Các ông đến đây tôi chắc ai cũng sẵn lòng đoàn thể mà giúp ích cho nhau. Vậy tôi xin các ông mỗi người, hùn cho nhiều đừng làm cho rõ ràng nghĩa-vụ tương-tế trong bản tính. Chẳng phải nội chúng ta đây đủ mà làm nên một hội lớn được; tuy vậy mà chúng ta phải phóng bông tiêu lân đặng để cho người sau ruộng cây đập lộ.

Đã biết trong Nam-kỳ ta xưa nay duy có tỉnh Mytho và Soctrang đã có lập thành hội Nông-nghiệp tương-tế rồi mà thôi. Song ở Soctrang hội lập theo cách Langsa, nên đồng-banng ta khó mà hưởng nhờ cho đều được. Vậy hội Nông-nghiệp tương-tế lập theo cách Annam thì duy có một tỉnh Mytho xứng trước. Mấy năm nay dân sự tỉnh ấy hưởng nhờ vô cùng, hội mỗi năm cho vay ra thâu vốn

vào cộng cả thầy có đôi ba chục muốn đồng bạc; ấy cũng đủ nông trí chúng ta và làm gương cho chúng ta coi mà giới bước vào đường tương-tế.

Trước khi dứt lời tôi xin cho các ông hay rằng ông Hồ-văn-Trung là Từ-hàn trong hội Nông-nghiệp tương-tế mới đặt lịnh thuyết bỏ đi tưng chánh tại tỉnh Giadinh. Trong năm mươi ngày nữa người sẽ từ biệt chúng ta. Người nghĩ vì đường đi xa xuôi cách bực, nên phải xin từ-chức Từ-hàn. Và ông Hồ-văn-Trung là người có công chung lo tổ chức lập thành hội Nông-nghiệp tương-tế này; nay việc chưa được hoàn toàn mà người phải ra đi, ấy chúng ta cũng đau lòng lắm đó. Song công sự phải trọng hơn tư sự, vậy chúng ta phải nhậm lời của người xin và rồi đây chúng ta cũng phải chọn một người khác mà thế chức Từ-hàn mới nói trên đó.

Nói rồi một lời, tôi xin các ông đồng tình cộng biểu mà làm cho hội tương-tế trong tỉnh ta được vững và mau thành vượng, đừng làm gương cho các lính khác nơi theo mà làm cho cuộc kinh-tế trong Nam-kỳ cho mau hưng vượng cho xứng với công khai hóa nặng đày của Chánh-phủ Đại-Pháp.

Tôi xin các ông hiệp cùng tôi mà chúc cho Longxuyên Nông-nghiệp tương-tế hội miêng trường.

Nam-kỳ vạn tuế!
Đông-Dương vạn tuế!!
Đại-pháp-quốc vạn vạn tuế!!

Nam-trung Nhứt-bao

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm.....	5 \$00
Giá sáu tháng.....	3 00
Bán lẻ mỗi số.....	0 -10

Báo quán tại đường Catinat số 157 Saigon

Rượu Cỏ-nhác VIEILLE EAU-DE-VIE DEJEAN là một thứ rượu rất có danh-tiêng hơn bốn chục năm nay.

Lời rao đấu giá

Đền ngày 27 juin 1918, đúng 10 giờ ban mai, tại phòng đấu giá của Chánh-Phủ Nam-kỳ Saigon, sẽ mở cuộc đấu giá, (tờ giấy đấu giá phải bỏ vào bao thư gắn keo niêm phong) lãnh chịu cho nhà nước những vật-liệu kê ra sau này:

Những thực-lệu cần dùng để nuôi bịnh-nhơn tại nhà thương Drouhet Cholon trong tuần sáu tháng nữa năm sau (2^o Semestre 1918).

Phông định cần dùng bao nhiêu, hãy coi trong tờ giấy (Cahier des charges).

Tiền thế chơn tạm... 100 \$00

Tiền thế chơn chặc... 550f.00

Tờ giấy cang cấp về cuộc đấu giá này có để tại Tòa nhì, ai muốn đấu thì được phép đến đó mà coi thông thả.

Tờ giấy gửi theo đơn xin đấu

Mỗi người đấu giá phải bỏ chung trong một bao thư mà gửi theo tờ tưng-thuộc, những giấy tờ kê ra sau này:

- 1^o — Giấy phép của Chánh-Phủ cho đấu, khi nào mình có đem trình chiếu ba-tăng, lại phải có đủ hồ-thẻ làm ăn và có giấy vi-hàng phòng thfrong mủi chứng rằng tiệm mình có đủ các vật-liệu cần dùng. Giấy phép này phải xin ít ưtra là 4 ngày trước kỳ đấu giá;

Về những người đấu giá ở trong các hạt, thì giấy phép này về phần quan Tham-biện chủ tỉnh phát cho, còn như ở Saigon thì về phần quan Đâu-phòng dinh hiệp-lý;

2^o — Giấy biên lai chứng rằng đã có đóng tiền thế chơn tạm, tại kho bạc rồi;

3^o — Giấy ba-tăng trong năm;

4^o — Như có cho ai thay mặt, thì phải có giấy tờ đủ lẽ,

Sở xe lửa

LỜI RAO SỬA YẾT THỊ

Cuộc đấu giá chịu lãnh sáu cái xe hơi chở đồ, trước đã định ngày 7 Septembre 1918, nay dời lại ngày 7 Octobre 1918.

Saigon, le 13 juin 1918
L'Ingénieur en Chef,
A. CAVILLE

COGNAC

O
P

JULES ROBIN & C^{ie}

Rượu Cỏ-Nhất

HIỆU

RÔ-BANH

Có một mình hàng

LOUIS OGIASTRO ET C^{ie}

có trữ mà thôi



Ấy là một thứ rượu rất diệu, rất ngon, rất quý, nội cõi Đông-Dương này thiên hạ đều biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nài cho được cái nhãn hiệu này mà thôi.

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LÔP

(TRAI ĐÀT)



Mùi nó thơm tho diệu dàng chẳng có thứ nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES

có trữ mà thôi

Đông-Dương Chánh-Phủ

NAM-KỲ
Công-bộ-ty

Về cuộc làm đồ công-nghệ (ouvrages d'art) nơi đưỡng Kratie từ cây số 81+100 đến cây số 87+000

LỜI RAO ĐAU GIÁ

Từ nay cho đến ngày thứ tư 26 juin 1918, lối 5 giờ chiều, tại phòng văn quan Chánh Báo-vật sở Tạo-tác Saigon, sẽ thâu nhận các đơn xin đấu giá niêm phong gói đến, về cuộc chịu làm:

360 ống băng xi-mon đúc (Ciment armé) số 4,000 x 0,50; các việc giao ước và hạn-kỳ, hãy đến do nơi phòng Arrondissement de l'Est.

Ngày 27 juin, chừng 10 giờ, sẽ đặt hội khai đơn kiểm khám giữa trường thập mục.

Đơn từng thuộc phải làm bằng giấy tin-chất, y theo kiểu vẽ ra cho.

Thợ nào đăng Chánh-phủ ưng dụng sẽ đặt tờ giao kèo.

• Saigon, le 12 juin 1918.
L'Ingénieur en Chef p. i.
Signé: Bénabenq.

Cây, vàng Huỳnh-đàng BÁN RẺ LẮM!

Nguyên tôi có mua cây, vàng Huỳnh-đàng nhiều, gần 7, 8 ngàn đồng, mà nay tôi tính không dùng, nên tôi bán lại, vàng đã cưa sẵn rồi, để dùng đóng tủ, bàn và ghế đẹp lắm, hoặc làm hòm rương cũng tốt, hay là chạm khuôn cửa cũng xinh, vì tôi không dùng mà bán lại, nên tôi bán rẻ hơn các chỗ trữ mà bán. Nếu vị nào mua số nhiều, thì tôi lại bán rẻ hơn nữa.

Lục-châu chur quân-tử, nếu ai muốn dùng thì xin gửi thơ, hay là đến tại nhà tôi mà thương nghị tiện hơn.
Có gửi thơ xin đề như vậy:

Monsieur R. ANZA
Propriétaire,
à Mytho.

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhứt hảo hạng

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ HỒNG-mao hiệu BROOK này mà mua.



Những chỉ ông nào mà không có cái đầu con đò như kiểu này đây thì đừng thêm mua, và phải coi chừng kẻ mà làm đồ giả.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà thời, không có hiệu nào sánh kịp.

Một mình hàng LOUIS OGILIASTRO ETC có trữ mà thôi.

東洋 事務 ĐÔNG-DU'ONG THỜI SỰ

(INDOCHINE : FAITS DIVERS)

Giá lúa giá bạc

Lúa mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy từ 2\$20 tới 2\$25.

Kho nhà nước	4f.40
Hãng Đông-Dương	4.39
Hongkong Shanghai	4.39
Chartered Bank	4.39
Banque Industrielle de Chine	4.40

TÒA ĐÀI-HÌNH

XỬ VỤ QUAN BIỆN-LÝ GINTZBURGER VÀ NỘI ĐƠN
(L'affaire Gintzburger et consorts devant la Cour Criminelle)

Thuở nay mới thấy lần này là một lần thứ nhứt, một vị quan Tòa hàm phẩm đã cao, gần thẳng đến chức Nghị-sự tòa kêu oan mà bị tội giam cầm trót năm. Vụ này đến khi xử rồi mà quan Biện-lý Gintzburger dẫu bị kết án, dẫu được tha ngay thì chúng ta cũng đủ rõ thầy luật phép công bình của Chánh-phủ Đại-pháp.

Trước khi xử thì thiên hạ đã tụ đến trước Tòa hàng hà sa số, lớp thì đến làm chứng về vụ này, lớp thì đến coi xử, phân thì các Báo-quán cũng cho người đến thay mặt mà nghe Tòa xử, xe xe ngựa ngựa, lui tới rần rần, chen chơn ã không lọt.

Nguyên ông Gintzburger này là quan Biện-lý tại Cần-thơ đã bị giam giữ trót một năm rồi vì bị người cáo về tội hà lạm: Bà Gintzburger cũng bị giam vì tội đồng lõa. Có nhiều người Annam thông-ngôn và Điện-chủ v. v. cũng bị giam vì tội liên can.

Ngày thứ hai 10 Juin đúng 8 giờ tòa Đại-hình xử vụ ông Gintzburger, quan Biện-lý tòa sơ Cần-thơ.

TÒA ĐÀI-HÌNH LẬP RA NHƯ VẬY:

Ngồi chánh án:
Ông THERMES
Ngồi tả hữu:

Ông DUSSON và ông ADAMOLLE

Ngồi bàn thị sự huộc án.

Quan Chương-ly Lencou-Barème có quan Đại-luật-sư Tricon phụ-tá.

Bốn vị chánh Hội-đồng thẩm án là MM. Lamorte, Littaye, Cailhol và Bergier.

Hai vị phó Hội-đồng thẩm án là MM. Pilippé và Van-loo.

Người bị cáo: Với Trưng-sư bào chữa:
M. Gintzburger. — M. Foray.

M^{me} Gintzburger. — M. Mathieu.

Ng-v-Tác, Điện-chủ. — M. Gallot, Montbrun

Lê-v-Phát, thông-ngôn Tòa. — M. Charoussat

Phạm-trung-Tính, cai-tổng. — M. de Mérona

Thị-Nữ, bán bánh mì. — M. Condamy

Ng-dăng-Giỏi hương chức làng. — M. Sarrin

Lê-v-Nguột hương chức làng. — M. Ferrand

Nguyễn-văn-Tuiều. — M. Monin

Tờ trạng cáo dài lắm đọc trọn một giờ rưỡi đồng hồ mới hết: Tôi xin biên tóm sơ sau đây cho khán-quan nhân làm.

Nguyên ngày 24 Mai 1917 quan Chương-ly tiếp được một bức thơ của ông Hérisson phó Tham-biện Cantho cáo ông Gintzburger là chánh tòa tạp lụng Cantho, nhiều lần rãi quan-hệ nài quan trên phải tra xét. Ông Hérisson cáo rằng trong hạ tuần tháng hai năm 1917, có người Annam, tên Ng-văn-Hội đến thưa với đội tuần Sơn-đầm Tourenne rằng nó có đánh bạc heo tên là Văn-Đương ở tại Cantho, tên khách này biểu mấy người đến nhà nó mà cờ bạc đừng sợ bắt buộc chi hết, vì nó có nạp cho Bà Biện-ly Gintzburger năm trăm đồng bạc.

Ông Hérisson lại cáo thêm rằng: Tên đội Sơn-đầm có lập tờ vi bằng mấy lời khai của tên Nguyễn-văn-Hội nói trên đây và đem tờ vi-bằng ấy trình cho quan

Biện-ly Gintzburger coi. Khi coi rồi thì quan Biện-ly Gintzburger năn nỉ với đội Sơn-đầm biểu hủy tờ vi bằng ấy; đội Sơn-đầm ban đầu không chịu, sau rồi cũng khứng chịu hủy tờ vi bằng, song có để giảnh lại một bữa riêng.

Mấy người chứng của ông Hérisson đều nói y như lời của ông Hérisson cáo.

Ông Gintzburger bèn xin quan trên tra xét cho biết thiệt giả. Quan Chương-ly có sai một ông quan tòa tra xét, song tra xét không đủ chứng cứ mấy lời của tên khách Văn-Đương khai trên đây, nghĩa là nó có lo cho Bà Gintzburger 500\$ 00 đặng chừa cờ bạc. Nhưng mà nhờ vụ tra xét này, nên mới rõ biết nhiều điều quan hệ cho vợ chồng ông Gintzburger.

Trên đây là ra mấy điều sau đây:

1. Tên Nguyễn-văn-Giỏi khai rằng trong năm 1917 nó có nạp cho ông Gintzburger ba trăm đồng bạc đặng mà xin ông chăm chế cho nó về vụ phó-tổng Ng-hữu-Tính kiện nó và muốn làm nguy nó vì có dịp một đứa con gái nhỏ bị chết.

2. Có một người điện-chủ tên là Ng-văn-Tác khai rằng trong năm 1917 có mượn một người tên là Nguyễn-văn-Chà với một người đồn-bà tên là Thị-Nữ trao cho bà Gintzburger 500\$ 00 đặng tha nó trong vụ kiện nó xé rách tờ yết-thị, hăm dọa và chưởi mắng hương chức làng.

3. Tên Lê-văn-Nguột làm ruộng khai rằng trong năm 1917 có đến xin bà Gintzburger nạp cho ông Gintzburger 100\$ đặng xin khỏi liên can vào vụ kỳ tên giầy nợ giả, nó bảo lãnh, mà ông Gintzburger ra lệnh xé bỏ tại giữa tòa Cantho.

4. Tên Lê-kim-Danh, nghề buôn bán, có khai rằng mình bị người tay trong của bà Gintzburger ép uống biếu đóng 4000\$ mới được hủy lời nghị cất chức anh mình là phó-tổng Lê-nghĩa-Phương.

5. Tên Nguyễn-văn-Tác khai rằng ông Gintzburger có ý oán ông Tham-biện Hérisson nên ép nó đâm đơn cáo quan Tham-biện này.

Hai điều sau đây (4 và 5) không đủ lý nên không buộc tội.

Khi quan Chương-ly được phúc bẩm về vụ tra xét nói trên đây, bèn ra lệnh cho

CALOL

Dầu này trong sạch uống và hửi không có mùi chi hết và nó lại không có màu. Nó là một thứ dầu trắng chính để mà trừ bệnh

BÓN HUẬT

Uống nó thì không có mệt mỏi chi cả, và nó chẳng hề trộn trạo hay là nhập vào tạng thể. Sự hiệu nghiệm của nó nhạy như máy móc vậy. Hết thầy Quan Lương-V Langsa đều khuyên dùng nó.

Những nhà trữ bán nó là:

- Pharmacie Principale, Saigon.
- Pharmacie Normale, Saigon.
- Shanghai Dispensary, Cholon.
- Wah Man Dispensary, Cholon.
- Tai Sang Dispensary, Cholon.
- Pharmacie Sarreau, Pnompenh.

STANDARD OIL CO OF NEW YORK

HÀNG CHÁNH TRỦ' NÓ LÀ HÀNG DẦU HUÊ-KỲ

quan Bồi-thâm đòi ông Gintzburger và mấy người cáo dặng tra xét.

Tra xét lần lần mới rõ biết nhiều điều trọng hệ cho ông Gintzburger khi ngài còn làm quan Biện-ly tại hạt Mytho.

A. - Vụ Nguyễn-dặng-Giỏi

Ngày 12 Mai 1917, tên Đinh-công-Báu, Tri-bộ làng Hữu-thanh Cantho hay rằng con gái của tên Sách ba tuổi bị té dưới ao và chết ngột, Tri-bộ Báu bèn đi khai chuyện ruồi ro với Cai-tổng sở tại, mà nó không gặp Cai-tổng, mới đi khai với Phó-tổng là Nguyễn-hữu-Tinh. Trở về tri-bộ Báu biểu tên Sách đi tòa Cantho xin giấy phép chôn con gái nó, quan Biện-ly cho phép, ít ngày tên Tri-bộ Báu chạy tờ phúc bẩm cho Phó-tổng nói rằng vì sự ruồi ro mà con gái tên Sách phải vong mạng.

Khi đọc phúc bẩm rồi Phó-tổng Tinh nói là lời khai không thật, vì mình đã hay rằng tên Nguyễn-dặng-Giỏi có can phạm vào việc đưa con gái chết, song không chỉ rõ ai cáo với mình chuyện ấy, rồi nói như vậy: « Nếu tên Giỏi muốn

tính xong việc này, thì nó phải đem cho tôi 200 đồng bạc. Tri-bộ Báu thuật về các chuyện Phó-tổng Tinh nói trên đây cho Nguyễn-dặng-Giỏi nghe, tên Giỏi từ chối rằng không biết đến chuyện ấy và vô cang trong vụ đưa nhỏ chết. Ngày nọ, Phó-tổng Tinh trao cho Tri-bộ Báu một cái nảo phúc bẩm nói rằng tên Nguyễn-dặng-Giỏi giết đứa con gái tên Sách và Cai-tổng khóa lập vụ ấy. Tri-bộ Báu không chịu làm phúc bẩm như vậy. Rồi Phó-tổng Tinh làm cái nảo thứ nhì và cái nảo thứ ba phúc bẩm rằng thầy Cai, hoặc là vợ thầy, chớ không phải quan Biện-ly cho phép chôn đứa con gái. Tên Tri-bộ một hai cũng không chịu làm phúc bẩm gian như vậy, bèn đến cho tên Nguyễn-dặng-Giỏi hay. Không hiểu rõ Phó-tổng Tinh cố ý làm như vậy làm chi. Có phải là muốn làm nguy cho Cai-tổng là cha tên Giỏi chăng? Hay là muốn kiếm ché buộc tên Giỏi cho mình ăn tiền?

Muru kể ấy tuy không hiểu thấu được, chớ cách Phó-tổng Tinh làm đó thì trở mọi gian trá, cố ý làm hại tên Giỏi nên

tự nhiên tên Giỏi phải tính mà chữa mình. Ấy vậy nên nó dám đơn lên tòa Cantho kiện Phó-tổng Tinh kiếm thế gian lận nó 200 \$00. Đơn kiện gửi hôm ngày 23 Mai 1917; Tên Giỏi đến hầu quan Biện-ly Gintzburger ngày 31 Mai. Gửi đơn rồi, cách-bai ba ngày, tên Giỏi lại nhá bà con nó là Thị-Nữ, bán bánh mì và gặp bà Biện-ly Gintzburger tại đó; nó đã biết bà Biện-ly là vì ngày tết Tây nó có đem lễ trái cây. Tên Giỏi mượn Thị-Nữ nói giùm xin Bà Gintzburger giúp nó.

Thị-Nữ khai rằng: Ban đầu tôi không chịu, cách hai ngày tên Giỏi trở lại năn-nỉ tôi, nên tôi bằng lòng dặc va đến nhà bà Gintzburger. Tôi thông ngôn cho bà Gintzburger và cất nghĩa vì làm sao mà tên Giỏi xin bà giúp và tên Giỏi nói nếu Bà giúp xong việc thì nó dâng cho bà 300 \$00. Bà Gintzburger trả lời để hỏi lại cho rõ việc gì và coi có thể hủy việc đó chăng.

Cách ba bốn ngày, tên Giỏi trở lại nhà Thị-Nữ và năn-nỉ Thị-Nữ chịu dặc nó lại nhà ông Biện-ly. Đến nơi, Thị-Nữ hỏi tên bồi có bà Biện-ly ở nhà hay không; tên bồi trả lời nói có. Thị-Nữ, Nguyễn-dặng-Giỏi và tên bồi của là Gintzburger Huỳnh-văn-Lô kêu là Tư đều khai như vậy. Trước mặt tên Giỏi, Huỳnh-văn-Lô kêu là Tư rói như vậy: « Tôi biết mặt tên này, tôi thấy nó lại nhà chủ tôi với Thị-Nữ; Thị-Nữ nói là cháu cô. » Sau lại tên Tư khai rằng Thị-Nữ đến lo một việc của người bà con cô vì bị hãm oan trong vụ một đứa con gái té dưới hào (giếng) mà chết. »

Phải biết điều này là khi Thị-Nữ với bà Gintzburger nói chuyện ấy, thì bà Gintzburger nói nếu muốn bà giúp đỡ, thì tên Giỏi phải dâng cho bà 300 \$00. Tên Giỏi nộp ba cái giấy 100. Khi tên Giỏi mở tủ lấy bạc, vợ nó hỏi lấy bạc làm gì, thì nó trả lời rằng: « Lấy bạc ấy đem lo với quan Biện-ly về vụ đứa con gái chết. »

Lại phải biết rằng tên Giỏi tự nhiên dám đem tiền đến lo là vì trong vụ tên Tắc nó có làm giùm, nên mới biết ông Gintzburger hay là vợ ông có ăn hối



Anh em thầy chưa? Xưa Vô-Tông mà đánh cọp, thiệt không biết va nhờ ường giồng gì mà mạnh như vậy. Chớ nay mà tôi vật con cọp này nhào hớt đây, thiệt tôi chỉ nhờ ường có một thứ thuốc Kim-sắc bồ-hồn của Tiệm Nhị-thiên-Đường ở tại đường Canton, số 38, Chợ lớn mà thôi.

lộ. Gốc tích trao tiền cho bà Gintzburger làm sao?

Thị-Nữ nói: « Tên bồi dặc tôi và Giỏi lên lầu, bà Gintzburger đứng chực trên thang lầu đợi và tiếp rước chúng tôi, gần bên cái cửa sổ ngó qua nhà ông chủ sở Bách-phần; tại phòng chúng tôi vào có để một tấm vàng. Giỏi liền cầm ơn bà Gintzburger và trao cho bà 300 \$00. Tôi không thấy giấy bạc đó. » Lời khai Thị-Nữ đó không hiệp với lời khai tên Giỏi. Tên Giỏi khai rằng nó đến nhà gặp ông Gintzburger đang ăn cơm có một mình, nó mới để bạc trên bàn ăn thì ông Gintzburger mới nói với nó: « Chừng nào công việc xong xuôi chú sẽ đem bạc ấy cho tôi. » Song nó năn nỉ xin ông nhận tiền trước nên ông mới lấy. »

Hạch hỏi tên Giỏi trước mặt Thị-Nữ thì nó khai rằng trong lúc ấy bà Gintzburger đang ngồi trong phòng góc dặng kia. Còn Thị-Nữ nói trong lúc trao tiền có ông Gintzburger đang nằm ghé xích-đạp ngoài hàng ba; « tôi không thấy dấu song tôi thấy có hai cái chơn ông. » Thị-Nữ lại nói tôi biết chắc là ông Biện-ly, là vì tôi thấy đi giày rom và tôi tưởng rằng là ông chủ nhà mới đi giày rom như vậy, chớ có ai lọt vào đó. Thầy Thơ-ký trưởng-bộ Cantho tên là Lê-bá-Quát nói rằng tên Giỏi có nói với thầy công việc xong xuôi cũng nhờ bà Gintzburger giúp sức,

và nó có đến nhà Biện-ly trao tại tay ông 300 \$00 trước mặt bà Biện-ly; từ đó tới giờ vô sự.

Khi hỏi ông Gintzburger, thì ông từ chối rằng chẳng hề khi nào có nhận tiền của tên Giỏi và cũng không thấy mặt nó đến nhà tôi, cũng không biết có ai tới lo với vợ tôi không, song tôi dám chắc rằng không có. Ông Gintzburger nói như có trao bạc thì là trước ngày 1^{er} juin, là ngày ông đi Saigon. Lời đó không cãi chối được là vì tên Giỏi gửi đơn đến quan Biện-ly ngày 23 Mai, ông Gintzburger đều rõ biết, khi ông hạch hỏi nó là ngày 31 Mai; khi tra xét hai lần, tên Giỏi đều khai rằng nó vào đến rồi cách bốn năm bữa nó đóng tiền, nghĩa là nhằm ngày 27 hoặc 28 Mai thì là trước ngày quan Biện-ly đi Saigon.

Cũng nên lấy một điều sau đây mà đối với mấy lời từ chối ông Gintzburger; một là tên Giỏi có cơ mà sợ Phó-tổng Tinh kiếm thế làm hại nó, hai là khi nó vào đơn kiện Phó-tổng Tinh cố ý gạt nó mà ăn hối lộ, thì nó phải lo lót ông Biện-ly cho được việc, ba là nó tới cậy Thị-Nữ, Thị-Nữ cũng nói rằng có, bèn là nó với Thị-Nữ đến nhà ông Gintzburger, có tên đầu bếp ông Biện-ly thấy, nắm là tên Giỏi Thị-Nữ và Thị-Ty có khai rõ ràng về việc đem tiền đến lo quan Biện-ly. Ông Gintzburger nói không có thể gì ông

dám thọ lãnh 300 \$00 của một tên dân kia nhằm lúc phải đi Saigon đối nại trong vụ người ta dám đơn kiện ông, song ông nói rằng khi sắm sửa đi Saigon, ông không có tiền, nên phải mượn 40 \$00 của tên thông-ngôn mình là Lê-bá-Cang, tiền này ông chưa trả được: Tên Lê-bá-Cang nói là thật như vậy.

Ấy vậy, ông Gintzburger ăn tiền hối lộ tên Giỏi có lạ gì đâu, là vì ông rất cần dùng tiền. Theo lời khai của tên Giỏi và Thị-Nữ thì bà Gintzburger bằng lòng chịu nói giùm với chồng bà và bà đòi phải đồng số tiền là bao nhiêu. Phải rõ biết rằng nếu bà khai rằng không biết tên Giỏi, song bà nói biết tên Thị-Nữ, là người quen lợa tới lui với bà đã lâu rồi. Bà Gintzburger nói rằng oan ức cho mình song theo lời khai quyết của tên Giỏi, Thị-Nữ và tên bồi Nguyễn-văn-Lô kêu là Tư, thì bà khó mà chối từ.

Còn Nguyễn-văn-Giỏi và Thị-Nữ phải bị tội, là vì cả hai đều nhận rằng chúng nó, một người thì lo hối lộ còn một người thì đồng lõa trong vụ lo há lạm này.

Hạch hỏi (Interrogatoire)

Khi quan Điền-án đọc trạng-cáo rồi, chiếu bữa thứ hai 10 juin, tòa Đại-bình hạch hỏi tội nhơn.

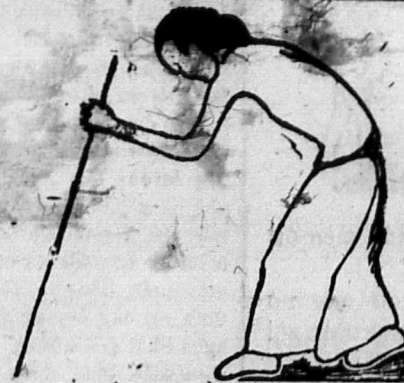
Kêu ông Gintzburger hỏi trước.

Quan Chánh-án hỏi: Ông hãy nói tên, họ, tuổi và nghề nghiệp.

Trả lời — Tôi tên Gintzburger Paul, niên canh 40 tuổi, làm Biện-ly.

Hỏi: — Ông học tại đâu?

Trả lời — Tôi học luật tại Paris, khi sự học năm 1900 và thôi học năm 1902. Tôi xin biên tên vào ty Trạng-sur kinh-đô Paris. Cách ít lâu tôi thuyền-bỏ qua xứ Antilles. Song vì ăn lương ít nên tôi không muốn ở đó; tôi nói vợ tại thành Saint-Pierre xứ Martinique, khi tôi trở lại Paris tôi mới cưới. Rồi đó tôi được thuyền-bỏ qua Đông-dương. Tôi đến Saigon tháng chín năm 1904; làm việc tại tòa Saigon 7 năm trọn: Bấy chừ tôi bị thuyền-bỏ đi Tỉnh (Song tôi từ chối mà không được); tôi ngồi toà Soctrang hai mươi ngày, toà Baclieu 28 ngày và 2 năm toà Travinb. Mãng hai năm ngồi Travinb, tôi xin về Tây



Tôi cũng vì ham vui mà mạng lay lắt lết rất hiểm nghèo, nay tôi nghe đồn tại tiệm Nhị-thiên-Đường ở (hơn có một thứ thuốc Suru-độc linh được hay lắm; nên tôi phải rá gầu hổ, đèn đó mua mà ường cho mau lành bệnh, chớ biết sao bây giờ.

ngủ; khi trở lại, tôi bị thuyền-bỏ ra Hanoi. Sang ở Bắc-kỳ bị đau, tôi bèn xin đổi về Nam-kỳ và được thuyền bỏ lại Baria, qua tháng sáu năm 1914, tôi được cấp-bằng làm quan Biện-lý tại toà sơ Mytho.

Hỏi. — Ấy vậy, không đầy mười năm mà ông thăng được một chức rất trọng trong hàng các quan bộ hình xứ Đông-dương và trong lúc đó ông có ba mươi sáu tuổi mà thôi.

Ông đã về bên Tây nghĩ nhiều lần phải không? Ông về nghĩ năm 1905, 1908, 1911 và 1913.

Trả lời. — Thưa thật như vậy; tôi về Tây nghĩ thường là vì vợ tôi thường hay đau.

Hỏi. — Ông có tiền của riêng không?

Trả lời. — Thưa có. Tôi có tại Besançon một cái nhà là chỗ sanh đẻ, giá đáng 120.000 quan. Nếu tới bây giờ tôi mới nói của cải riêng của tôi đó, là tôi sợ ông Janiveneq hay được thì ắt xin người

tại Besançon tra xét, chỉ cho khỏi bà già tôi, năm nay già yếu bảy mươi tuổi, hay rằng tôi bên này bị kiện cáo về việc ăn há lạm.

Hỏi. — Vì làm sao mà ông ngồi Mytho phải đổi đi chỗ khác?

Trả lời. — Tôi lấy làm hân-hạnh mà nghe quan lớn hỏi tôi đều này, ấy là may mắn cho tôi có dịp mà cất nghĩa cho quan lớn rõ.

Tôi bởi có một chuyện rất buồn thảm nên tôi phải xin từ giả Mytho, mà đổi đi chỗ khác.

Một ngày kia đang ngồi bàn xử đoán tại toà. Ông chánh toà Ricard kêu tôi là thằng «Boche» và thằng «Embusqué» (Boche = nghĩa là Đức-tặc, embusqué = nghĩa là trốn lính). Tôi có hẳn quan

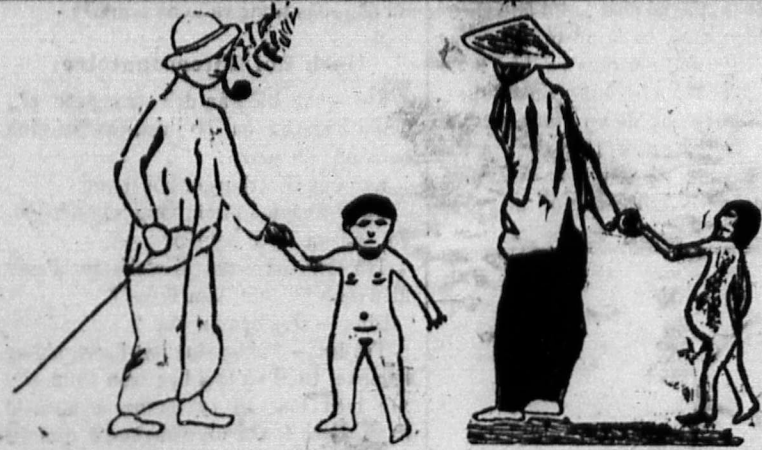
Chương-lý hay chuyện ấy. Song tôi biết rằng tôi không có thể nào xin đổi ông Ricard được là vì ông đã ở tại Mytho trót mười năm rồi, nên tôi xin quan Chương-lý thuyền bỏ tôi đi chỗ khác.

song quan Chương-lý không nhậm lời tôi xin, nên tôi phải ở tại Mytho sáu tháng nữa với ông Ricard.

Tôi cũng không thuận với ông chánh Tham-biện Cabanne de Laprade; ông này bao tiền cho ông Labbé (70.000 quan) dựng lập hàng đèn khí tại Mytho. Còn tôi có nhiều phen rầy rà với ông Labbé, một ngày kia ông lại phòng văn tôi rầy rà một cách rất tệ. Tôi bèn đến ông Cabanne Laprade phiên há chuyện ấy; chánh Tham-biện nói ông không lẽ phân giải hai đồng vì ông có hung với ông Labbé. Tôi bèn cho ông Michel (làm quan Chương-lý lúc ấy) hay công việc hung hiệp của ông Cabanne de Laprade. Ông Michel bảo tôi chẳng nên phúc bẩm cho quan trên, phải làm phúc bẩm tư gửi cho ông rồi ông sẽ gửi cho quan Phó-Soái. Tôi làm phúc bẩm tư gửi cho ông Michel y như lời ông dạy, song ông không chịu gửi cho quan trên nói rằng phúc bẩm ấy đặc để quan hệ lắm. Song tôi biết rằng ông có cho quan Phó-Soái Rivet coi riêng phúc bẩm ấy. Quan Phó-Soái đòi ông Cabanne de Laprade, ông nói rằng tôi ở tại Mytho lấy làm khó chịu cho mọi người, ai ai cũng xin đổi tôi đi chỗ khác. Quan trên tra xét mới rõ biết rằng tôi thuận với hết thầy mọi người và phần nhiều muốn tôi ở tại Mytho. Nguyên tôi nghịch với ba người mà thôi: Là ông Cabanne de Laprade, ông Labbé và ông Ricard.

Sau khi vụ tra xét đó, ông Cabanne de Laprade đi Saigon kiếm ông Joyeux, Đại-luật-sư và nói với ông rằng mình có thể mà đòi người Annam đến trước mặt Ngài, khai rằng quan Biện-lý có ăn hối lộ. Ông Joyeux bèn xuống Mytho, ngụ tại nhà quan Tham-biện và đợi hoài không thấy tên Annam nào hết. Rồi ông Cabanne de Laprade sai người đem xe hơi mời quan Đốc-phủ Tài. Quan Đốc-phủ thưa với ông Joyeux rằng có hay thông-ngôn Phát gửi một cái thư cho Phó-tổng Tỉnh hiểu phải đóng 100\$ cho đủ số 200\$ số tiền đã hứa dựng lo xong xuôi một việc toà.

Ông Joyeux hỏi quan Đốc-phủ Tài vậy chờ tiền đó để cho ai, cho thông-ngôn



— Ừ! chào anh, vậy chờ anh gác cháu đi đâu vậy? Hừy mèn ơi! Mà sao cái bụng nó bị h rình vậy anh?

Ồ! rầu quá anh ơi! Phà bụng bình rình mà nói gì, con mắt nó trờm lơ, da bụng kéo gân xanh, dích thì xếp con, dung dung như gỏi tai béo mới là hại cho chớ! Không biết nó đau cái gì lạ quá!

Ồ! Thiệt anh lơ thì thôi! Nó bị Cam-tích đó chớ gì. Nè! Thằng con tôi đây hồi đó cũng vậy da, mà như thuốc Cam-tích của *Nhị-thiên-Dương* nó uống có một hộp mạnh vo. Dề hông! Bây giờ đây ước sức 3 con cộp vật rõ cũng không nổi nữa đa anh à!!!

Phát háy là cho tôi; quan Đốc-phủ trả lời rằng: «Chắt là cho thông-ngôn Phát.»

Ông Joyeux trở về Saigon làm phúc bẩm; tôi rõ biết phúc bẩm ấy lấy làm nhứt nhiệm cho tôi quá đời.

Tôi mới gọi một tờ trần tình đủ lẽ cho quan Chương-lý. Ông Đại-luật-sư Joyeux bèn đổi ý cho đến một ngày kia Ngài gặp tôi tại nhà hàng Continental, và trao tay cho tôi và nói rằng các cơ buộc tôi tôi không đủ lẽ mà làm mất thể diện, mắt danh tiếng tôi về bên phận tôi làm quan toà và về phận sự tôi làm người. Lại nói như vậy: « Ông hãy đi ra mắt quan Toàn-quyền chắc là Ngài quờ ông chút đanh đó thôi.» Khi ông Joyeux trao tay muốn bắt sua tôi, tôi không thêm năm tay ông?

Tôi xin ra mắt quan Toàn-quyền Charles. Khi Ngài nghe tôi thuật tự sự trước sau đủ đều, Ngài tỏ ý bất bình vì người nghịch cố tâm làm hại tôi, rồi Ngài nói như vậy: « Thuôi, tôi phải quờ trách ông, đừng cho vừa ý quan Chương-lý song tôi không kể đến chuyện này nữa.»

(Ký tôi sẽ tiếp theo cho trọn vụ này).

Cung tụng lương y

(Remerciements au Médecin)

Xa-trạch, le 14 Mai 1918.

À Monsieur *Nhị-thiên-Dương*,
Pharmacie Asiatique
CHOLON

Monsieur,

Cám ơn thuốc ngài gửi nhà giầy thép, tôi đã nhận được rồi mà đã trả tiền cho ngài liền.

Thuốc ngài xem ra thì tốt thiệt, tôi tiếc rằng không được biết sớm một chút.

Xin ngài ra ơn gửi cho tôi 12 gói **Hóa đàm chỉ khái táng** và 6 gói **Phát-lãnh-hườn**

PHẠM-HUY-BƯỞI
Plantation
(Hôn-quan) XA-TRẠCH

Vụ quê lậu

MỘT TIN RẤT HẢI HÙNG

Mới nghe tin rằng ông LOUVET là quan Chánh Kiểm-tra sở Thương-chánh, bị đổi lên phòng quan Bó-thảo hồi 3 giờ một khắc buổi chiều ngày 18 juin, qua sáu giờ thiếu một khắc cũng nội buổi chiều ấy, thì người đã bị giam vào khám. Việc chưa biết dữ lành, kỳ sau sẽ rõ.

Hết trong Báo l'Impartial.

Dã điều dã ai

Bên quán mới nghe một tin buồn rằng ông Lê-minh-Trị là cựu hương-cả làng Phong-thạnh (Bach-lieu) hưởng thọ đã ngoài 70 tuổi mới từ trần hôm mồng 3 tháng năm Annam này, song chưa biết ngày nào an táng.

Nguyên ông lão này là Nghiêm-thân của ông Lê-minh-Nhiều là cựu hương-chủ và ông Lê-minh-Ký là cựu Tuôn-trưởng cũng tại làng ấy; cả hai đều là bạn cố giao với tôi, lại cũng là khản-quan của Nông-cổ.

Lúc tôi còn làm ruộng tại Bach-lieu, thường hay tới lui nơi nhà ông cả Lê-dại-Nhơn này, người thường hay lấy lời nghiêm chỉnh mà đàm luận với tôi, tôi thấy người tánh tình thuần hậu, cử chỉ ôn hòa, thiệt cũng đáng thương đáng kính, đến nay tôi nghe tin người đã ly trần rồi, thì tôi cũng vì đáng hiếu lương mà rung rung giọt lụy.

Đã biết rằng: Nước sanh thật thập cổ lai hy; nhưng rứa mà, đương từ biệt sanh ly, ai mà không buồn, ai mà không thảm?

Vậy nay tôi xin thay mặt cho Báo-quán Nông-cổ Min-đam và phầu riêng của tôi mà kính gửi đôi lời để tỏ chút tình ai điều, và xin phân ưu với bạn cố-giao là ông Lê-minh-Nhiều và ông Lê-minh-Ký cùng qui-quyển của người.

NGUYỄN-CÁNH-SÁT.
huy lụy!

Mộng-Trần Lão-tiên-sanh

DIỄN GIẢM

Ngạt đã nói cạn lời, sao Tiên-sanh còn gọi Ngạt là khầu giữ tâm vi, hoặc là Tiên-sanh khiến Ngạt sao chớ? Thôi, để Ngạt trưng một cổ tích cho Tiên-sanh nghe chơi, rồi tiên-sanh tự cứu lấy.

Có một tên kia đi đầu cũng đem đồ làm thợ mộc theo luôn, có kẻ hỏi rằng: Chú chuyên nghề gì, mà đi đầu cũng xách thước xách mực theo đó vậy? Tên nó đáp rằng: Tôi hay nghề làm thợ-cái, bản mực thước làm giàn-trò, cao thấp, rộng hẹp, vắn dài, vuôn tròn cũng một tay tôi chỉ vẽ, nếu không tôi thì các thợ khác chẳng làm chi được cho nên thân.

Nhơn dịp trong nhà đó có cái sàng hư hết một chum, thấy anh ta nói làm thợ mộc giỏi bèn mượn anh ta làm; thì anh ta làm không được; bèn kêu thợ khác, làm cho thiên-hạ cười rùm, tưởng là nói phao chớ chẳng xong chi cả. Ai đó

ít ngày có quan tỉnh đòi thợ làm phủ công-đệ, các thợ tới đông, đều nhường cho anh ta làm thợ cái, anh ta một tay xách thước, một tay cầm ống mực, chỉ bên này biểu đéo, thì các thợ áp đéo, chỉ bên kia biểu cưa, thì các thợ xúm cưa, đến khi làm xong rồi, thì anh ta ăn tiền công bằng ba, mà còn khác tên anh ta vào Công-đệ ấy nữa, còn các thợ kia nhọc gần trời chết, đã ăn tiền ít mà chẳng kể tên vào. Sao vậy?

Ấy là tri-giã lao tâm, ngu-giã lao lực, lực thì làm công chuyện mạnh, sao bằng tâm liệu lượng rất hay.

Nay Tiên-sanh với chú bút-quyển tịnh lập, nếu nói tuổi-tác thì Tiên-sanh tuổi cao, nói chức-phận thì Tiên-sanh chức lớn, nói văn-học thì Tiên-sanh học nhiều, nói vai-vế thì Tiên-sanh là anh chị; sao Tiên-sanh không dùng tên thợ nói trên đó mà làm gương, như vậy mà ai còn

chống trả với Tiên-sanh, rồi Tiên-sanh sẽ dụ vào HỒ LỒ cho nó ngọt, nào có khó chi đâu. Cách dụ như vậy, Tiên-sanh nghĩ coi chạy đàng nào cho khỏi; Trước ra đối chơi: VẬM LÁ TÌM SAU, thì chắc họ đối lại: BÙNG CÂY NHẤT KHÍ. Ra nữa: Trung-hoa trung-lập trung-hưng, chắc họ đối lại: Đại-pháp đại-hùng đại-lực, vì hai kỳ đã có đối rồi, kỳ này không đối sao phải. Bây giờ đã tới miệng-hang HỒ-LỒ rồi, ra đối nữa này: ĐỨC LÒ HÀNG TÂY. Đố! Ai đối thì đối đi, đối đặng Ngạt kính làm thấy, mà Ngạt cũng không dám nổi thâu-lậu nữa.

LÃO-NGẠT.

EDEN-CINÉMA

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, đã hay mà lại vui, thuở nay Nam-kỳ chưa hề có. Hát tuồng mới nhiều lớp hay lắm.

Liệt vị bày đèn xem chơi cho tiêu khiển.

Lời nói không linh

Đọc qui-báo Lục-tinh-tân-văn số 536 thấy mục Hương-truyền có nói về sự cấm thuốc á-phiện; tôi xin rút một đoạn đăng đăm vào đây cho chư-quân-tử nhàn nhàn.

Lữ-tống cấm hút

« Tôi chắc rằng ít lâu Pháp-Quốc sẽ ra lệnh, vì toàn cầu thì Pháp-Quốc có lòng « hơn từ hơn hết, hay thượng xót loài « người, không sá gì một năm 20 triệu « lời mà để cho dân tộc ốm o ghèn ngáp. « Cấm phứt đi thì sẽ thấy con nhà nước « Nam được lớn con và to xương. (1)

« Đang kìm có nhiều nhà nhứt định « bỏ á-phiện nhờ thư Mộng-tiên-trà bỏ « á-phiện như thần. (2)

DUNG-PHU

Rút trong Lục-tinh-tân-văn.

Monsieur DUNG-PHU,
(1) — Ông nói chơi sao chứ? Tôi thấy có người vẫn hút á-phiện mà cũng còn mập tú lú vậy mà! Chẳng nói đâu làm chi cho xa, ông hỏi thư Mộng-Trần Tiên-sanh đó thì biết; vì Mộng-Trần Tiên-sanh ngài hút á-phiện đã hơn 10 năm rồi mà ngài lại mập ốm o ghèn ngáp?

(2) — Ông lại nói nhờ có Mộng-tiên-trà mà bỏ á-phiện như thần. Ông nói hai đầu sao không linh hết cả hai vậy ông? Rất đời là tại nhà Mộng-Trần Tiên-sanh có trữ trà ấy mà ngài còn chưa bỏ được thay. Ông không tin, mỗi đêm ông cứ đến nhà Mộng-Trần Tiên-sanh ông coi thì rõ. Chớ tôi thấy đêm nào ngài cũng: Tay lạng tiêm đường Triệu-Tử mứa dao; miệng phả khói như Kỳ-lân phun lửa.

Nếu quả như lời ông nói đó, thì có lý nào mà nhà Mộng-Trần Tiên-sanh đêm nào đèn đuốt cũng sáng lòa đi vậy ông?

TRẦN-THỊ-MIÈU

PHÊ BÌNH

Cũng thì hút ma kê gây người béo, cũng là trà mà người bỏ dạng kê lại không. Hay là tại Vật bất tể nãi vật chi linh giả; đó chăng có.

TÂN-VÔ

Đại-việt Tập-chi

Mỗi tháng xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$00
Giá sáu tháng..... 3 00
Bán lẻ mỗi tập..... 0 50
Báo quán tại Long Xuyên

偵探小説 Trình thám tiểu thuyết

(ROMAN DE DÉTECTIVE)

(Tiếp theo)

Tôi như thấy tình hình như vậy, nên tôi chẳng đi theo làm chi; để cho một mình Xảo-Châu đi với Mai-Anh mà thôi. Cách vài ngày Mai-Anh cũng đến thăm tôi, đăm hết việc kết hôn mà thuật lại cho tôi nghe, lại nói Xảo-Châu biến hết việc ấy vào sổ nhứt-ký, nên rằng sợ e ngày sau chú nằng thấy đặng mà phát khờ; tôi thấy vậy có biểu nằng phải nằng nỉ với Xảo-Châu xin đổi phứt cuốn sổ nhứt-ký ấy đi, nếu nằng không chịu đổi, thì cũng xin nằng gửi cuốn sổ ấy cho tôi cầm; chừng nào mà việc ấy phát giác ra rồi thì tôi sẽ giao luôn lại cho nằng. Mai-Anh nghe lời tôi, về thương lượng với Xảo-Châu.

Qua bữa sau nằng dắc Xảo-Châu đến, có đem theo một cái hộp thiết nhỏ, nói rằng cuốn sổ nhứt-ký để trong hộp ấy, xin gửi cho tôi giữ gìn; hai chị em nằng lại giao kết với tôi rằng: Như ngày sau mà muốn lấy về, phải có cho đủ mặt hai người đồng tình thì mới lấy được.

Cách ít ngày chú nằng tính dắc hai chị em nằng trở về Niều-gio (New-York) thì nằng lại đến mà than thở với tôi về sự hôn-nhờ của nằng không biết ngày nào mới được toại lòng ước nguyện, chỉ có một đầu là phải chờ cho chú nằng chết rồi thì mới được mà thôi, chớ không có chước chi hơn nữa. Tôi thấy vậy thì nói ồm thừ nằng rằng: « Lịnh-thức chưa đầy 50 tuổi mà sức còn mạnh mẽ, nếu chờ cho ông chết, thì ít nữa cũng phải 10 năm hoặc 20 năm cũng chưa biết chừng, vậy thì chờ sao chớ thâu? » Nằng lại nói: « Việc sống chết mà có chừng đời gì, nói cho cũng mà nghe đầu cho Thiên-định đã định chắc, cũng không đủ tin. » Nằng nói tới đó thì mặt mày có hơi khác sắc; hoặc là lúc ấy nằng đã có ý giết chú nằng rồi; cho nên khi nằng nói chuyện với tôi đó nằng cứ than dài thở vắn, dường như oán trách chú nằng

lắm vậy. Tôi coi ý nằng đó, thì một là gặp muốn thành hôn với Nghiêm-thiên-Lý; hai là tham vì tài-sắc của chú nằng; nhưng cái lòng ham tài-sắc còn hảy vừa vừa, chớ cái lòng thương yêu Nghiêm-thiên-Lý lại càng lợi hại lắm. Tuy vậy mà lòng nằng cũng không chừng, khi vậy khi khác; khi thì thương cũng dữ, rồi có lúc lại muốn phá tờ hôn-ước ấy đi; ngại vì pháp-luật xử nầy việc ly hôn thiệt không phải dễ. Nhưng cách chẳng bao lâu, không biết vì ý chi mà hai đàng bất bình với nhau.

Ngày kia tôi xem Nhứt-báo, thấy trong bản tên những bộ-hành mới đến, có Nghiêm-thiên-Lý; thì tôi định chắc hai người ấy chưa dứt nhau được.

Cách đầu cũng chừng vài ba tuần lễ, có một đêm kia chừng lối 3 giờ khuya, tình hình tôi vùng nghe có người gõ cửa, thiết k'ông biết là ai đến khi mở cửa ra coi thì mới biết là con đòi A-Hoa; hỏi nó đi đâu mà khuya khoác lắm vậy, thì nó nói: « Lối thối, nghe ra thì tôi ngủ lắm. Ai để sáng ra bữa sau tôi xem Nhứt-báo mới hay Vương-vĩnh-Tiên đã bị giết rồi. »

Đấy nói qua tâm sự của Lại-xuân-Điền, thiết quyết có một đầu là biết cho được rõ A-Hoa bởi cớ nào mà trốn qua ở với Tá-trị Phu-nhân mà thôi; cho nên khi ấy chớ cho Phu-nhân dứt lời rồi thì hỏi phăng tôi rằng: « Vậy chớ khi A-Hoa ở rồi, hẳn có nói với Phu-nhân vì sao mà hẳn trốn qua ở đó chăng? » Phu-nhân nói: « Tôi thấy hẳn đến đây đêm hôm khuya khoác nên tôi cũng phát nghĩ, có cật hỏi hẳn, thì hẳn nói rằng Mai-Anh cậy tôi đầu hẳn cho nằng, đừng cho ai biết. Tôi thấy vậy không lẽ mà tra hỏi cho hẳn. Nhưng nay mà muốn biết cho rõ thì chỉ có cật vấn Mai-Anh vì sao mà nằng đầu A-Hoa, thì ắt rõ được duyên cớ. Và lại lúc con A-Hoa chạy đến nhà tôi thì hẳn còn mặt y nguyên những áo quần dưới bếp; tôi hỏi hẳn vì sao mà không thay đồ? Hẳn nói gấp quá, nên thay không kịp. Hỏi riết tới thì hẳn lại nói bảm bở, chớ không chịu nói thiệt. Tôi rầy trách hẳn, thì hẳn nói rằng Mai-Anh dặn dò biểu hẳn đừng nói thiệt chuyện chi với

ai hết. Tôi tra gan cũng lắm mà thì chung gì hẳn cũng không chịu nói ra. » Lại-xuân-Điền nói: « Nếu vậy A-Hoa mà trốn qua đây là bởi cớ mạng lịnh của Mai-Anh chớ gì. » Cớ theo lời Phu-nhân nói đó thì chắc là Mai-Anh mưu giết chú nằng rồi. Vậy mà cớ còn bằng cớ chi khác nữa hay chăng? Phu-nhân nói: « Chẳng có chi lạ nữa, duy có Mai-Anh thường gửi thư cho tôi mà nằng nỉ, xin tôi phải đăm cật hỏi thiệt cớ đặng cuốn Nhứt-ký mà thiêu hủy đi cho tuyệt tích. Nghĩ bấy nhiêu đó thì tôi cũng hồ nghi cho nằng mưu giết chú nằng, nếu không thì cần chi mà phải gấp thiêu hủy cuốn Nhứt-ký ấy làm vậy. »

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Diễn nôm.

Nữ giới chung

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$00
Giá sáu tháng..... 3 00
Bán lẻ mỗi số..... 0 10
Báo quán tại đường Taberd số 15 Saigon

Dư điều

MỘNG-TRẦN Tiên-sanh

Qui-báo Lục-tinh-tân-văn tuần rồi Mộng-Trần Tiên-sanh hỏi tôi có hiểu bài chữ VÔ CAN- nghĩa là gì chăng? Theo thể thường thì hai chữ vô-can không khó chi mà không hiểu; Chớ hai chữ vô-can của Lão-sư dùng theo ý-kiến của Lão-sư đây, thiết tôi không hiểu được, giữa nhờ Lão-sư minh huấn.

Còn Lão-sư nói rằng cứ lấy tư-tướng, đăm việc công-ích và chữ nghĩa mà luận, chớ chẳng hề hạ mình xuống mà khai việc xấu việc tư của ai cho mặt thể-thống người quân-tử.

Sao mà lời của Lão-sư nói đây, với chỗ làm của Lão-sư hôm nọ, khác nhau xa lắm vậy?

Lão-sư đã lảng trí rồi sao chớ! Xin Lão-sư nhớ lại mà coi, hôm nọ thiết tôi tại tôi thất vu kiếm diêm, đặng Báo bởi của ông Tinh-Châu bắt bẻ Tự-vị của Lão-sư, cho nên Lão-sư nổi giận kìm chuyện mà phao vu cho tôi rằng dùng lối thò tục mà nói với đàn-bà, rồi lại đặt câu đối cớ ý nhục tôi mà rủa hờn. Vậy chớ có phải đó là tư-tướng là, công-ích mới, chữ-nghĩa hay của Lão-sư như vậy chăng? Hay là thể-thống người quân-tử của Lão-sư đó chăng?

Lão-sư lại trách tôi sao có bày câu đối vu oan cho Lão-sư mà giải nạn.

Oan ung gì thì để cho đời công luận cũng đủ vậy mà! Chớ Lão-sư trách tôi thiệt hẹp quá. Phàm hề phép đối thì phải dĩ thiệt đối hư, hoặc dĩ chơn đối giả, có khi cũng phải đăm Thư mà đối với Hùng; nhưng câu của Lão-sư ra và câu của tôi đối, ai thiệt ai hư, ai chơn ai giả, tôi cũng chẳng tranh cãi với Lão-sư làm chi, tôi chỉ giải quyết rằng Lão-sư ra Hùng, thì tôi phải đăm Thư mà đối, sao Lão-sư lại trách? Ấy cũng tại Lão-sư sanh chuyện nên mới lời ra hai câu đối kỳ kỳ quái quái như thế; đó là sanh sự sự sanh, chớ có lạ chi mà than trời trách đất làm vậy Lão-sư.

Đều nói thì nói vậy mà nghe, chớ tôi xem qui-báo Lục-tinh-tân-văn trong vài tháng nay, thấy bài luận của Lão-sư nay vậy mai khác, điện đảo không chừng, thiết tôi lấy làm diêm bất-tướng cho Lão-sư lắm đó; vì sách có câu: Thiên-nhược cải thường bất phong tức vớ; Nhơn-nhược cải thường bất bình tức tức. Trong thế Lão-sư sẽ trời đã hết, cho nên việc cứ chỉ đã khác thường, càng ngày xem càng đổi. Huống chi nay Lão-sư tuổi đã gần nhĩ-thuận, mà còn hay gánh vác việc người; thế thì tảo vàng dây Lão-sư ắt phải cỡi hạt châu trời rồi.

Vậy thì nay tôi, trước là vì tình đồng-nghiệp, sau là vì nghĩa sư-sanh, nên tôi dùng một câu liêng sớm mà điều trước cho tạn mặt Lão-sư, kẻo để Lão-sư nhem mắt đi rồi mới điều, thì đầu cho tôi có hết dạ kính thành với Lão-sư cũng vô ích, mà rồi vạn tải di hạ, chi cho khỏi

TÚY KIỀU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Nàng rằng: Muốn đội ơn lòng, Chút e bên thú, bên tóng (1) để đầu.

Bình-khương (2) nản ná bấy lâu, Yêu hoa yêu được một màu điểm trang.

Rời ra lạc phàn phai hương, Lòng kia giữ được thường thương mãi chẳng?

Và trong thiêm què cung trăng (3), Chủ-trương đành đã chị Hằng ở trong.

Bấy lâu khấn khít giải đồng (4), Thêm người người cũng chia lòng riêng tây.

Vì gì chút phận bèo mây, Làm cho bẽ á (5) khi đầy khi vơi.

Trăm đều nang ngựa vì tôi, Thân sau ai chịu tội trời ấy cho. Như chàng có vững tay co, Mười phần cũng đắp điểm cho một vài.

Thề trong dầu lớn hơn ngoài, Trước hàm Sur-từ (6) gởi người dang-la.

Cúi đầu lớn xuống mái nhà, Giâm chua (8) lại tội bằng ba lửa hồng. (9)

Ở trên còn có nhà thông, Lượng trên trông xuống biết lòng có thương.

Sá chi liễu-ngõ hoa-trường (10), Lầu xanh lại bỏ ra phường lầu xanh.

Kiểu rằng: Tôi muốn đội ơn chàng có lòng thương tôi.

Song tôi còn chút e bên thi thú, bên thi tòng, cũng không để đầu.

Bấy lâu nay, tôi nương náu nơi chốn Bình-khương.

Biết chàng yêu hoa, có yêu được một màu trang điểm trước như sau không?

Đừng có sau rồi hương phai phấn lược biết lòng chàng có giữ được thường thương mãi như vậy chẳng?

Và lại trong cung trăng thiêm què.

Đành đã có chị Hằng-nga làm chủ trương rồi,

Bấy lâu nay đôi ta giải đồng khấn khít. Nay tôi e thêm người, sợ người có chia lòng riêng tây chẳng?

Tôi có vì gì tôi là phận bèo mây, tôi e cho cái lòng thương của chàng khi đầy khi vơi khó lòng.

Đến sau ngàn ngựa trăm đều gì cũng bởi tại tôi.

Như vậy cái thân sau ai chịu tội trời ấy cho tôi.

Thiệt như chàng có vững tay co trong mười phần tôi xin đắp điểm cho tôi một vài phần.

Ở trong chừ dầu có thể lớn hơn ngoài là tôi.

Thì tôi nguyện gởi thân phận dang-la trước hàm sur-từ?

Ồi!! Cái đầu lớn xuống mái nhà thì đã đành rồi.

Song sự làm bé tôi còn sợ bằng ba làm đi nữa.

Hướng chi ở trên chàng còn có nhà Thông nữa.

Biết lượng trên trông xuống phỏng lòng có thương không?

Tôi nói thiệt, tôi có sá chi tôi là liễu-ngõ hoa-trường.

Bắt quá thì lầu-xanh tôi cũng ra phường lầu-xanh đó có hại gì.

NGHĨA XUÔI

Kiểu nói với Thúc-Sanh rằng: Người có lòng tôi muốn đội ơn đó, song tôi còn chút e bên cưới, bên lấy chồng có để đầu. Bấy lâu tôi nương náu theo chốn bình-khương, biết chàng yêu hoa có yêu được một màu sau như trước chẳng? Đến sau rồi hương phai phấn lược, biết lòng kia có giữ được thường thương như vậy chẳng? Và lại trong cung trăng thiêm què, việc chủ trương đành đã có nàng Hằng-Nga làm rồi chủ.

Bấy lâu hai ta đã giải đồng-tâm khấn-khít, e cho thêm người, sợ người (vợ-lớn) chia lòng riêng tây; tôi có vì gì tôi, là phận bèo mây, e làm cho chàng bẽ á khi đầy khi vơi khó lắm đó. Nếu như vậy, ngàn ngựa trăm đều có phải tại tôi không? Rồi thân sau ai chịu cái tội với trời cho tôi? Nói thiệt như chàng mà e có vững tay co, trong mười phần, tôi xin chàng đắp điểm cho tôi một vài phần.

Như thế trong là chi (vợ lớn Thúc-Sanh) dầu có thể lớn hơn ngoài là tôi, tôi nguyện gởi thân phận dang-la trước hàm Sur-từ. Tôi đánh phạt cúi đầu lớn xuống mái nhà (chịu lớn vợ lớn) nhưng tôi còn e sự làm bé còn khó hơn là làm đi nữa.

Vấn lại ở trên chàng còn có lượng cha, biết lượng trên trông xuống có lòng thương tưởng đến chẳng? Tôi nói thiệt, tôi có sá chi tôi; là phận Liễu-ngõ hoa-trường, (đổ đi) bắt quá chốn lầu xanh thì bỏ ra lại phường lầu xanh có hại gì.

DIỄN TÍCH

(1) Bên thú, — Bên cưới vợ bé. Bên tòng là: Bên lấy chồng, hai bên đều khó hết. Trong Thanh-tâm tài-nhơn tập. Có câu: Thủ thiệp nan, tòng lương bất dị. Nghĩa là: Bên cưới thiệp khó, bên lấy chồng cũng không dễ.

(2) Bình-khương. — Đường thời kỳ hạng số cư. Nghĩa là: Chốn Bình-khương đời nhà Đường cho là chỗ đi ở.

(3) Trong cung trăng đã có nàng Hằng-nga chủ trương rồi; lý nói Thúc-Sanh đã có vợ lớn rồi.

(4) Khấn khít là: Tục hay nói: Khiên-triến. Nghĩa là: Khấn khít, dan díu. Có câu cổ thi: Mạc kết đồng tâm đãi. Nghĩa là: Chờ kết giải đồng tâm.

(5) Bẽ á là: Biền-ái. Chữ bẽ là: Tiếng Bắc-kỳ. Có câu Chiêu-minh-vân: Ai lưu thành hải. Nghĩa là: Sự thương yêu với nhau chảy thành biển.

(6) Trước hàm sur-từ. — Trước hàm con Sur-từ. Đất Hà-dông có nàng Liễu-thị dữ tợn lắm, chồng hằng sợ sệt nàng. Ông Tô-dông-Pha có bài thơ ngạo như vậy: Hết vấn Hà-dông Sur-từ hồng, trụ trường lạc thệ tâm mang nhiên. Nghĩa là: Xây nghe con Sur từ Hà-dông rống, (nghĩa là: Nàng Liễu-thị hét lớn lên.) Thì chông rớt gãy đứng rung bầy bầy.

(Trong Nam nói: Rung bầy bầy còn ngoài Bắc-kỳ nói: Rung như giẻ, vì ngoài Bắc có con giẻ đứng đầu rung đó.)

(7) Cúi đầu. — Có câu: Nhập hoài ốc tác để đầu. Nghĩa là: Vào nhà thấp của người thì phải cúi đầu. Lại có câu cổ thi như sau đây: Tại nhơn loài thềm hạ, thùy cảm bắt để đầu. Nghĩa là: Vào thềm nhà thấp người, ai lại dám không cúi đầu. Câu này ý Kiều nói: hễ muốn làm bé thì phải chịu lớn phục thì vợ lớn cũng như kẻ muốn vào nhà thấp người thì phải cúi đầu vậy.

(8) Dâm-chua. — Vợ ghen có tích đời nhà Đường Mu-Vô-hàn ngâm vợ bé chồng là nàng Tiểu-Phi vào ghen dâm cho nên tục Tàu, hễ làm bé thì kêu là: Dâm-chua là: Ghê dâm, hay là thổ bính là: Bính dâm cũng vậy.

(9) Làm đi, tục Tàu kêu là hĩa-khanh là: Lò lửa nung. Câu này ý Kiều nói làm bé còn sợ hơn là làm đi nữa.

(10) Liễu-ngõ hoa trường là: Lộ liễu trường hoa. Nghĩa là: Cây liễu ngoài ngõ, bông ngoài trường, rụng ai nấy bẽ. Chỉ nghĩa là con đi.

(Sau sẽ tiếp theo) TRƯƠNG-MINH-BIỆN

Giấy LE NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

BẮT ĐÀ BẮT THÀNH

Trương thư

Hôm nọ tôi có đăng một bài NƯỚC LÀ KHUẤY NÊN HỒ mà thuật việc người lính Sơn-dá đến tranh cãi với tôi, đó là vì lúc bắt binh, một đảng thì sự giận riêng, một đảng thì vì chức-nhiệm cả hai đều nóng nảy mà chẳng kịp xét suy, nên mới sanh ra đều bắt nhá; nay rõ lại thì là bạn đồng-liều với nhau trước, nhưng cách nhau đã hơn 10 năm mà quên lửng, nay cũng nhờ có sự bắt binh này mới nhìn biết được nhau, ấy cũng nên gọi là *Bắt đà bắt thành* tương xứng đó. Vậy nay tôi xin gở hai chữ vô-phu trong bài trước mà bỏ ra; đầu Mộng-Huê cùng Mộng-Lão, lượng Mộng có chẳng nghe mà để lại cho tôi, thì tôi cũng lãnh vậy, chớ không hề chi, miêng là cho được vui lòng bạn cũ thì thôi. SẮT.

Ghe lương bằng sao

Có người muốn bán một chiếc ghe lương bằng cây sao, tự mù chỉ lái liền lạc tới lắm. Bề dài 15 thước Tây, bề ngang hai thước, thân hạ một thước một, đáy 8 phân. Chở được 500 thùng lúa (thùng 40 lít) mà còn nổi, không sợ sóng tàu.

Lục-châu ai muốn mua, xin đến bay li viết thư cho Ông-Cô-Min-Đam mà thương nghị là cả.

DENTIFRICES
THUỐC ĐÁNH RĂNG CỦA CÁC CHA
BÉNÉDICTINS
de SOULAC
LÀM RA
Thuốc nước, thuốc sệt,
thuốc bột hay là xà-bông.

tiếng đời họ dị nghị cho tôi rằng dùng theo chức Khổng-Minh, điều Châu-Lang ở Sài-lau-khâu, thì oan cho tôi lắm!!

Dự điều MỘNG-TRẦN Lão-tiên-sanh tiên du linh giám;
Đôi phen chấp bút Tân-văn, thập bất thập bèn, húy cha chả! Sáu tình vang danh Bắc-Ái;
Một phút cảm tình Đông-nghiệp, dở tình dở mẽ, ôi thôi rồi! Ngàn thu êm giấc Mộng-Trần.
Hu! hu! hu! hu!!!

Tiểu-dạ, Nguyễn-chánh-Sát huy luy.

XIN CHỖ LÀM

Nhà in và nhà bán sách

HIỆU

Imprimerie-Librairie de l'Union
157, Rue Catinat, Saigon

CAO BẠCH

Lời kính vào cho Lục-châu chư quân-tử rõ: Nguyên sở nhà in hiệu là: Imprimerie de l'Union này là của M. Lê-văn-Nghi và Đinh-thái-Sơn dit Phát-Toán làm chủ khi trước; mà nay đã bán lại cho tôi rồi. M. Lê-văn-Nghi thì mắc lo việc ruộng nương cho nên không buôn bán nữa; còn M. Phát-Toán thì ra lập một tiệm sách tại đường d'Espagne gần chợ mới Saigon, chớ không còn làm nhà in nữa.

Vậy trong Lục-châu các hàng Cai Phó tòng, hoặc hương-chức các làng, cùng các đảng phú-hộ hào-gia, nếu có cần dùng sách vở bộ số giấy mực; hay là muốn in những vật chi tại nhà in này, thì xin để thư gởi cho tôi là: M. NGUYỄN-VĂN-CỬA, chủ nhà in Imprimerie de l'Union, 157 rue Catinat Saigon; xin chớ có lầm mà gởi cho Phát-Toán nữa.

NGUYỄN-VĂN-CỬA
cán bạch.

Chư tôn

Muốn mua đất dựng cất phố chăng?

Có người muốn bán một số đất chừng 10 ngàn thước vuông. Đất ấy ở gần thành phố Saigon cách gare xe lửa Biền-hóa chừng 1 trăm 50 thước, nằm theo mé đường Boulevard Saigon-Cholon.

Hện trong đất ấy có nhà ngói và vườn tược mát mẻ, cau dừa cây trái đủ, Liệt-vị mua rồi m'cra cất nhà ở chơi cũng tốt, hay là cất phố mà cho mượn cũng xong, tốt lắm.

Định giá bán mỗi thước vuông chừng 1\$20 - 1\$30 mà thôi.

Liệt-vị muốn mua, xin viết thư, hoặc gởi nơi bưu-quán mà thương nghị.
N. C. M. Đ.

ATELIER de GRAVURE

SUR TOUS MÉTAUX

TANG-KHANH-LONG SAIGON

149 RUE CATINAT 149

TRAVAIL SOIGNE

PRIX MODÉRÉS

Kính cùng chư-vị động rờ:

Tiệm tôi khắc các thứ con dấu bằng đồng có đủ thứ kiểu con dấu thường dùng và con dấu có ngày tháng thay đổi, hoặc con dấu in chữ nổi, không phải in bằng mực, (Timbre sec et humide dateur automatique) có mục lục các thứ con dấu để qui-khách lựa dùng và để giá tiền rất rẻ. Xin qui-khách chiều cõ, tôi rất cảm ơn lòng nhiệt-thành.

T. KHANH-LONG Graveur

149, rue Catinat, Saigon.

LỜI RAO RẤT CẦN YẾU

Đền bà con gái nên xem



Quần-dông, Xương-thọ-đường, Sâm Nhung Điều-kinh Phụ-khoa-huần, quân cáo

Thuốc Điều-kinh Phụ-khoa-huần của tiệm này đã có danh tiếng hơn mười năm tại Quảng-đông, nay danh van cả nước, thiên-hạ đồn nhau đến mua nướm nượp, chẳng ngớt khi nào. Nhưng mà các nước chưa hay, cho nên ông chủ tiệm này vì lòng phò thế cứu nhơn, cất nhà chẻ thuốc rộng ra, rước thêm nhiều thầy hay mà chẻ thuốc huần này thêm cho nhiều mà rải ra cho đều trong Thế-giới. Nếu đền-bà mà dùng nó thì ít tiêu trừ bệnh khổ, sanh con cái được nhiều mà giúp cho Tao-vật chẻ còn khuyết điểm, cũng thế theo lòng báo sanh của trời đất.

Nay tại Nam-kỳ người Đại-lý cho hần-đường là tiệm Đh-nam-Long ở tại Chợ-lớn, đường Canton, số 32, có hần, còn trong Lục-tỉnh mấy nhà buôn lớn cũng đều có bán; mỗi bữa uống 1 hướn; uống với nước trà, kị ăn đồ sống sít rau cỏ lạnh lẽo.

Các cô, các bà, hãy mua về dùng thử mà coi, thì mới tường hay giờ. Và có mua thì xin phải nhìn cái hiệu con Sư tử đạp trái đất thì mới khỏi lầm đó giả, mỗi hộp chác giá 1\$00.

Thuốc huần này chủ trị đền-bà con-gái tiên thiên bất túc, khí thể hạt nược, hậu thiên thác dưỡng huyết-mạch kém hao; đường kinh hoặc sớm hoặc trễ, thoát có thoát không, hoặc có đường kinh thì đa i bụng, hoặc bạch-đới, hoặc huyết băng, phạm các bệnh ấy thầy đều dùng được. Thuốc huần này chẳng nói là phụ-khoa thánh-được mà thôi, thiết là chường-từ linh-đơn đó. Người nào không thai nghén, hể uống nó thường thì ít thầy hiệu nghiệm.

TRẠI THỢ MỘC MICHEL Nguyễn-hiệp-Hòa

Tại chợ Lái-Thiêu

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là:

Bàn ăn mặc-dá dài, có cần 2 kiêu. — Bàn ăn mặc-dá tròn có kẻ thành. — Bàn ăn mặc-gỗ liền 4 kiêu. — Bàn tròn 4 trụ mặc-dá. — Bàn tròn 4 trụ mặc-gỗ. — Bàn xây cốt mặc-liền. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3 kiêu. — Váng một chơn tiện, văng gỗ hai, và văng ba. Tủ thờ, cần 3 kiêu; Tủ áo, Tủ rượu (buffet); giá nón dù (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiền (colonne) ghé bập-kết (Banquette), ghé ngồi 5 kiêu, ghé Bàng nguyệt, bàn viết 3 kiêu, văng một bàn đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiếm thờ, bằng cây trác, cầm lai, gỗ toàn là cây danh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo không giả dối.

Xin quí ông có muốn dùng các món đồ chường dọn trong nhà, thì xin gởi thư, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ Lái-Thiêu đường ra công-xi heo (Abattoir), hoặc mụp hay là đặc, thì tôi sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quí-vị.

Chủ trại mộc. cần khải

LỜI RAO

Kính cùng tôn bằng quan khách được hay: Nhà nữ hiệu DƯƠNG-HUỆ-VINH-PHẬT ở đường AMIRAL COURBET, môn hai 53, Saigon, phòng vệ sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin ông lòng thì ăn một chuyến tui sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lễ hiên kính sĩ là tui nào.

ANTOINE BÀU lễ kính. N° 53, Amiral Courbet.

SOCTRANG «KHÁCH-SANG»

TÂN PHÁT-LỢI dời TU-CÁNH Đường cầu tàu đi lên

Phòng nghỉ dọn sạch sẽ. Qui-khách có điệp đi Sóc-trăng, xin ghé nghỉ một lần thử coi, thì được đẹp lòng. Tiệm tôi tiếp rước một cách tử tế. Như qui-khách muốn dùng bữa, tôi sẵn lòng dọn cho mà dùng chường tinh tiến. Còn đi xe-kéo đến tiệm tôi, thì tôi cũng sẵn lòng trả tiền xe cho qui-khách.

GIÁ PHÒNG:

Hạng nhất.....	1\$00
Hạng nhì.....	0.60

Kính thỉnh. TU-CÁNH.

Lời rao

NAY TÔI ĐÃ IN RỒI CUỐN SÁCH HIỆU «Bá nhân Truyền»

Đề bán tại nhà in J. VIỆT 59 Rue d'Ormay Saigon

Giá mỗi cuốn... 0\$50

Xin chư vị hãy mua mà coi, sau cho em cháu nó coi mà học đòi bắt chước.

HỮNH-TRƯỚC-MẬU đôn kính. QUYNH-MỸ NGUYEN-NGOC-CU

Số 20, đường Amiral-Courbet (CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, nước-mắm, tằm, cám, trà-hột, trà-tàu, thuốc hút cùng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gởi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch sẽ tử tế. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay là muốn dùng cơm tháng cũng được. Lại có chỗ nghỉ ngơi thong thả xin chư ông ghé chơi một phen thì sẽ rõ. ●

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton. — Cholon

Tiệm chính ở tại Quảng-dông, ở g Lươc-g-y Vi-Tê-Sanh chế ra.

Sưu-Độc-Linh-Dược (THUỐC TRỊ BỊNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liều là một mũi giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hể mang lây nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất thâm, rất độc, cho nhơn-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay ở vùng anh-hung hào-kiệt, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc di truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liều cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy dạng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liều bay dùng như: g vị Bá-Đậu-sương mà xỏ cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đả-g xuống, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đáng, át phải tu ột giờ-giờ tuyệt nói, cái sự hại ấy rất to. Và chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chớ không phải là ở hoài một chỗ, nếu xỏ như vậy mà xỏ ra mấy nơi mạch máu trong cả châu-thân đặng sao? Bất quá là sức tái nhiệt độc nó đương hần mà cho xỏ ra, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi, chớ nói lãnh chỗ độc ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to lắm đó.

Bởi tôi xét rõ các cơ-ý, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y đặng nghiêm cứu các chứng bệnh ấy mà chẻ thuốc này ra đây, để mà cứu người và giúp đời, và lại tánh thuốc cũng là hòa-bình, không ngứa không xỏ làm bệnh nặng thì mỗi ngày xỏ hai-lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xỏ một lần, không đau bụng, cũng như thế người mạnh lại dấn vào các nơi mạch máu mà đỏi các chứng độc, hoặc theo mỡ hời, hoặc theo đường tiêu-tiến, hay là nơi thờ mà ra. Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liều mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch, ăn được nhiều, ngủ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khoẻ khoắn.

Chủ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liều kể ra sau này:

- | | |
|-----------------------|-------------------------|
| Phong thấp đau xương, | Bán thân bất toại, |
| Tim-la lở loét, | Dương-mai mọc mọc, |
| Đau bệnh hột-xoài, | Ung thư nhọt ghè, |
| Huyết khô huyết độc, | Lát voi lát đồng tiền, |
| Ghè độc lây lỵ, | Vô danh thủng độc, |
| Hạch nơi chỗ độc, | Các chứng độc ngoài da. |

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đừng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này trừ dứt nọc chẳng còn tái đi tái lại nữa.

Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc huần, uống mỗi lần ba hướn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tắm mỗi ngày một lần và phải cứ để ăn chua, đồ sống sít.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc huần, giá là..... 8\$00

LIEN-PHANH

BÔNG-DƯƠNG SẢN-VẬT CỔ-PHẦN-HỮU-HẠN CÔNG-TY

Tư-bản hiện đượ: 93.200.000

Mỗi cái tại CHOLON. Quai Testard số 3



Nhãn hiệu máy in giấy mà dán vào chỗ hồ trét nắp tin, chỗ bôi sơn đầu ngọn lái, là chỗ để thay đổi những chữ làm dầu riêng là a, b, c, a, e, g, h, k, m, n, x, t, trên nắp vòm đó đóng hai chữ 蓮城 ai muốn mua nước-mắm thiết; thì phải coi cho kỹ. Ai muốn mua nước-mắm thiết, thì mua những thứ nước-mắm hiệu đã cấu-chứng (Marque déposée) của Công-ty « LIEN-THANH » đây

LIEN-THANH. Cần khải

PNOM-PENH-BAZAR TRƯỞNG-XUAN

BÁN SỈ	BÁN LẺ
Nước áo bánh-tô, ôc-xa-cê, kiểu đẹp, N° 902/8 — thứ lớn 12 núc.....	0\$36
Nước áo bánh-tô, ôc-xa-cê kiểu đẹp, N° 902/6 — thứ nhỏ 12 núc.....	0 25
Nước áo so-mi (chemise) xuy vàng, mỗi bộ 5 núc, — 12 bộ.....	2 40
Lược sừng gỗ tóc cúp — 12 cái.....	2 50
Đồng-hồ, tàu lạng, kiểu dễ hình, hình có khuôn, chùng đèn, xe hơi, xe ngựa nhiều thứ, mỗi hộp 12 cái khác thứ (dễ trẻ chơi)	0 90
Cartes postales giặc Âu-châu một trăm..	2 50
Khăn bàn lông dệt bông hoa hoè, 0m67 x 1m45, 12 cái.....	10\$00
Giấy viết thư, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi có màu.	
— « Toile Superfine » 12 hộp.....	9\$85
— « Cosette » 12 hộp.....	9 80
— « Idylle » 12 hộp.....	8 55
Bao thư vàng thứ thượng một ngàn cái.	3 00
Bàn chải răng, 12 cái.....	1 30
Gửi contre remboursement. Ai mua từ 10\$ 00 trở lên phải gửi trước đặt cọc 1\$ 00, ngoài trừ mỗi hàng cũ.	

Le Directeur Gérant: LÏ-HỮU-DŨ

25-26 Quai Piquet, Phnom-Penh.

Trại thợ mộc hiệu Lược-Long tự Nguyễn-long-Thao ở tại chợ Lái-thieu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thudaumot, có đóng sẵn đủ bằng án dài mặt gỗ liền từ 1m40 cho đến 2m20, bề ngang 0m80 cho đến 1m15; bằng án chẻ kiểu từ linh (long, lân, qui, phụng), bằng lâu cửa cuốn 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và bằng án mặt đá; bằng tròn một cột xây, chùng chạm tam lâu từ 1m55, có thứ 3 trụ 4 góc chạm giấy lá tây, bằng rượu (table d'apéritifs), bằng khách (table de salon), bằng viết (bureau) bằng rửa mặt (table de toilette) bằng nguyệt, tủ áo tron, tủ áo kiền, tủ thờ cần, biển liến, thanh thờ kiền và sơn thủy, chữ ôc, chữ vàng, ghế ngồi mặt tròn, mặt trái đào, mặt dàu, và có đủ thứ đồ tiện, những là chùng đèn, đài, hộp, khay, kỹ vàng một, vàng hai, vàng ba, vàng tư, hết thầy đều làm bằng cây danh mộc, chế theo kiểu kim thời tron bên, chắc chắn và bán giá rẻ.

Còn phía trước phố chợ có dọn thêm một cái tiệm ngành có bán đồ thứ rượu và đồ danh mộc thứ cần thứ tron đều có đủ.

Kính xin chư-tôn quý-khách thừa diệp nhân du xin ghé lại tiệm tôi muốn mua đồ làm sang, hoặc là đặt món. chỉ chùng dọn trong nhà thì tôi sẵn lòng mau làm cho vừa ý quý ông.

NGUYỄN-LONG-THAO, Chủ trại kính cáo.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng đường - Luro môn bài 99 và 101. (Đặt-hộ) Saigon TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lược-châu quý khách đượ rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá-ti bên tây chờ lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đồ bát kê xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chùng đạp hai tiêng, bình để thắp đèn khí đá theo xe, sơn xe, — và sửa xe.

Cái xin quý khách có dịp đến Đặt-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiếu mua góp lần nười, thì tôi rất cảm ơn hạ cò. Còn chư quý khách ở xa muốn gửi thư hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có gửi bán những là đèn xe, bánh cao-su giá-ti, đồ bắc kê da tây nơi tiệm Thái-Bình trước nhà giầy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lược-tinh-lâu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VĂN-HIỆP cần khải.

HAY LÂM! HAY LÂM!!

Nhân nguyệt văn đấp

(LA LUNE ET LA FOËTE)

Traduction libre

PAR

NGUYỄN-CÔNG-HÒA

Giá mỗi cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán. Tại Báo-quán Nông-Cổ Min-Đam cũng có bán.



Thuốc Phát-lãnh-huôn trị bệnh nóng lạnh rất nên thần hiệu; tại tiệm Nhi-thiên-đường ở Cholon có bán.

Lời rao

Kính cáo cùng chư quý ông và quý thầy đặng hay.

Tôi là Nguyễn Văn-Mít chủ tiệm bán nón tại đường d'Adran môn bài số 110, Kể từ ngày 4^e d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49. — Xin quý ông và quý thầy nhâm lúc nhàn du, xin ghé lại tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

NGUYỄN VĂN-MÍT 49, rue d'Ormay, 49 SAIGON.

VUA LỚN TRỮ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HANG MOTTET VÀ CÔNG-TY

BLANC và HAUFF

Đường Catinat, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ve)

MAISON FONDÉE EN 1828



CHAMPAGNE DES SAUVES DE LAÏEUX, WHITE WINE, BRANDY, WHISKY, LIQUEUR

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.



Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Váng sữa béo lén

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

Tiệm MINH-THÀNH HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG 23, Rue Schroeder, 23 — Satgon

Kính, lời cho Lược-châu chư quý-khách đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiền-thời, rất nên xinh đẹp ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ-lớn, đường Thủy-bình (Rue des Marins) số 184, tự danh là hàng

cháo-núi, nên tôi thường hiệu ý quý bà quý-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn quý-bà chiểu cò cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong Lược-châu hiệp-hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui nấn, cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC chủ Bìx-Khôn.